

Hướng dẫn sử dụng
máy giặt

HW140-BD14697WU1

Haier

VN

Lời cảm ơn

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của Haier.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị. Hướng dẫn này chứa thông tin quan trọng giúp bạn sử dụng thiết bị một cách hiệu quả nhất và đảm bảo việc lắp đặt, sử dụng cũng như bảo trì được thực hiện đúng cách và an toàn.

Vui lòng cất giữ hướng dẫn này ở nơi thuận tiện để có thể tham khảo bất cứ lúc nào nhằm đảm bảo sử dụng thiết bị được an toàn và đúng cách.

Nếu bạn bán, tặng hoặc để lại thiết bị khi chuyển nhà, hãy đảm bảo bàn giao kèm theo hướng dẫn sử dụng này để người sử dụng mới có thể làm quen với thiết bị và các cảnh báo về an toàn.

Chú thích



Cảnh báo - Thông tin quan trọng về an toàn



Thông tin chung và mẹo hữu ích



Thông tin về môi trường

LƯU Ý:



Khi nhận thiết bị, vui lòng kiểm tra cẩn thận xem thiết bị có bị hư hỏng không. Nếu phát hiện bất kỳ hư hỏng nào, phải báo ngay cho người giao hàng. Ngoài ra, nếu phát hiện hư hỏng thì phải báo lại cho cửa hàng trong vòng 2 ngày kể từ khi nhận hàng.



Điều kiện môi trường

Thiết bị điện, điện tử thải bỏ (WEEE) có chứa các chất gây ô nhiễm (có thể gây tác động xấu đến môi trường) và những thành phần cơ bản (có thể tái sử dụng). Vì vậy, cần phải xử lý WEEE theo quy trình chuyên biệt, nhằm loại bỏ và xử lý đúng cách tất cả các chất gây ô nhiễm, đồng thời thu hồi và tái chế tất cả các vật liệu. Mỗi cá nhân đều đóng vai trò quan trọng để đảm bảo rằng WEEE không trở thành một vấn đề môi trường; vì vậy cần tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản sau:

- Không được xử lý WEEE như rác thải sinh hoạt;
- Hãy mang WEEE đến các điểm thu gom có thẩm quyền do chính quyền địa phương hoặc các công ty được cấp phép quản lý. Ở nhiều quốc gia, có thể có dịch vụ thu gom tại nhà đối với các WEEE có kích thước lớn.

Ở nhiều quốc gia, bạn có thể trả lại thiết bị cũ cho cửa hàng khi đi mua một thiết bị mới. Cửa hàng có trách nhiệm thu hồi miễn phí theo nguyên tắc một đổi một, miễn là thiết bị cũ có cùng loại và cùng chức năng với thiết bị mới được cung cấp.



CẢNH BÁO!

Nguy cơ bị thương hoặc ngạt thở!

Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn chính. Cắt bỏ dây nguồn và xử lý dây nguồn đúng cách. Hãy tháo chốt cửa để tránh trường hợp trẻ em và vật nuôi bị kẹt trong máy.

1-Thông tin về an toàn	4
2-Lắp đặt	7
3-Gợi ý thực tiễn	11
4-Mô tả sản phẩm	13
5-Bảng điều khiển	14
6-Chương trình	17
7-Sử dụng hằng ngày	19
8-Vệ sinh và bảo dưỡng.....	24
9-Xử lý sự cố.....	27
10-Thông số kỹ thuật.....	30
11-Hướng dẫn sử dụng ỨNG DỤNG.....	31

1-Thông tin về an toàn

Trước khi bật thiết bị lần đầu tiên, hãy đọc các lưu ý an toàn sau!



CẢNH BÁO!

Sử dụng hằng ngày

- ▶ Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các môi trường tương tự như:
 - Trong khu vực bếp cho nhân viên tại các cửa hàng, văn phòng và môi trường làm việc khác;
 - Nhà ở trang trại;
 - Sử dụng bởi khách lưu trú trong khách sạn, nhà nghỉ và môi trường cư trú khác;
 - Tại các cơ sở lưu trú tự phục vụ tại phòng.

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và có chức năng vệ sinh thông thường. Không sử dụng thiết bị cho các mục đích khác hoặc cho mục đích thương mại. Sử dụng thiết bị không đúng cách theo quy định trong hướng dẫn sử dụng có thể làm giảm tuổi thọ của thiết bị và làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất. Nếu có bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị hoặc các thiệt hại, tổn thất khác phát sinh từ việc sử dụng thiết bị không đúng với mục đích gia đình hoặc sinh hoạt (kể cả khi thiết bị được đặt trong môi trường gia đình) sẽ không được nhà sản xuất chấp nhận trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép.

- ▶ Trẻ em từ 8 tuổi trở lên, những người bị suy giảm chức năng thể chất, giác quan hoặc thần kinh, những người thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng thiết bị này khi được giám sát hoặc được hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm có thể xảy ra. Không để trẻ em đùa nghịch với thiết bị. Không để trẻ vệ sinh và bảo dưỡng mà không có sự giám sát.
- ▶ Cần giám sát trẻ để đảm bảo trẻ không đùa nghịch với thiết bị.
- ▶ Không để trẻ dưới ba tuổi lại gần thiết bị trừ khi có người giám sát liên tục.
- ▶ Nếu dây nguồn bị hỏng, phải thay bằng dây chuyên dụng hoặc bộ dây thay thế do nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ ủy quyền cung cấp.

1-Thông tin về an toàn

- ▶ Chỉ sử dụng bộ ống cấp nước đi kèm với thiết bị để kết nối nguồn nước (không tái sử dụng các bộ ống cũ).
- ▶ Áp suất nước phải nằm trong khoảng từ 0,03 MPa đến 1 MPa.
- ▶ Đảm bảo thảm hoặc khăn trải sàn không che lấp phần đáy hoặc bất kỳ khe thông gió nào của thiết bị.
- ▶ Sau khi lắp đặt, thiết bị phải được đặt ở vị trí sao cho có thể tiếp cận phích cắm dễ dàng.
- ▶ Dung lượng giặt tối đa đối với quần áo khô phụ thuộc vào từng mẫu máy (xem trên bảng điều khiển).
- ▶ Để tra cứu thông số kỹ thuật chi tiết của sản phẩm, vui lòng tham khảo trang web của nhà sản xuất.

Kết nối điện và các chỉ dẫn an toàn

- ▶ Thông số kỹ thuật (điện áp nguồn và công suất đầu vào) được ghi trên nhãn thông số của sản phẩm.
- ▶ Đảm bảo hệ thống điện được nối đất, tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành và ổ cắm điện tương thích với phích cắm của thiết bị. Nếu không, hãy liên hệ nhân viên kỹ thuật có chuyên môn.
- ▶ Tuyệt đối không sử dụng bộ chuyển đổi, ổ cắm đa năng hoặc dây nối dài.
- ▶ Trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng máy giặt, hãy rút phích cắm và khóa vòi nước.
- ▶ Không được rút phích cắm bằng cách kéo dây điện hoặc kéo thiết bị.
- ▶ Đảm bảo không còn nước trong lồng giặt trước khi mở cửa.



CẢNH BÁO!

Trong chu kỳ giặt, nước có thể đạt nhiệt độ rất cao.

- ▶ Không để máy giặt tiếp xúc trực tiếp với mưa, ánh nắng hoặc các yếu tố thời tiết khác. Bảo vệ máy khỏi nguy cơ bị đóng băng.
- ▶ Khi di chuyển, không được nắm các núm điều khiển hoặc ngăn chứa bột giặt để nhấc máy giặt lên; trong quá trình vận chuyển, tuyệt đối không đặt phần cửa máy tựa lên xe đẩy.
Khuyến nghị hai người cùng nâng máy giặt.
- ▶ Trong trường hợp xảy ra sự cố và/hoặc hỏng hóc, hãy tắt máy giặt, khóa vòi nước và không tự ý sửa chữa thiết bị. Hãy liên hệ ngay với trung tâm dịch vụ khách hàng và chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng. Việc không tuân thủ các hướng dẫn này có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của thiết bị.

1-Thông tin về an toàn

Mục đích sử dụng

Máy giặt này chỉ dùng để giặt các loại quần áo có thể giặt bằng máy. Luôn tuân theo hướng dẫn ghi trên nhãn của từng loại quần áo. Thiết bị này chỉ dành riêng cho mục đích sử dụng gia đình, bên trong nhà. Không dùng cho mục đích thương mại hoặc công nghiệp.

Không được thay đổi hoặc chỉnh sửa thiết bị. Việc sử dụng sai mục đích có thể gây nguy hiểm và dẫn đến mất hiệu lực bảo hành cũng như mọi quyền yêu cầu bồi thường.

2.1 Chuẩn bị

- ▶ Đảm bảo thiết bị không bị hư hại trong quá trình vận chuyển.
- ▶ Đảm bảo đã tháo hết các bu lông vận chuyển.
- ▶ Luôn vận chuyển và di chuyển thiết bị bằng ít nhất hai người vì thiết bị khá nặng.
- ▶ Lấy thiết bị ra khỏi bao bì.
- ▶ Tháo hết bao bì đóng gói bao gồm cả màng bảo vệ trên vỏ máy và phần đế xốp polystyrene; giữ chúng ngoài tầm với của trẻ em. Khi mở bao bì, có thể sẽ xuất hiện những giọt nước trên túi nhựa và cửa máy giặt. Đây là hiện tượng bình thường, do thiết bị đã được kiểm tra bằng nước tại nhà máy.

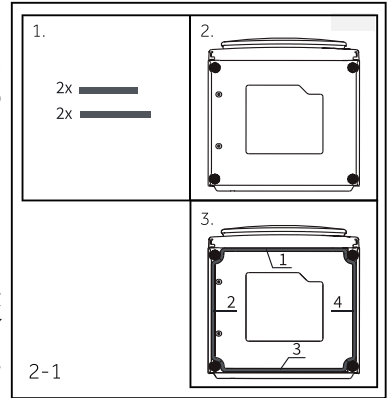


Lưu ý: Xử lý bao bì

Giữ tất cả bao bì đóng gói ngoài tầm với của trẻ em và xử lý chúng theo cách thân thiện với môi trường.

2.2 TÙY CHỌN: Lắp đặt miếng giảm tiếng ồn

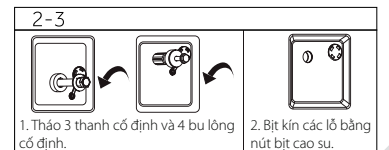
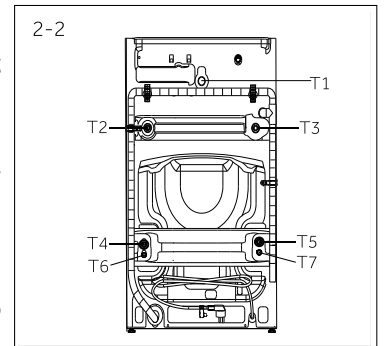
1. Khi mở gói co nhiệt, bạn sẽ thấy có bốn miếng giảm tiếng ồn. Các miếng này được sử dụng để giảm độ ồn (Hình 2-1).
2. Nghiêng máy giặt sang một bên, cửa máy hướng lên trên, đáy máy hướng về phía người thao tác.
3. Lấy các miếng giảm tiếng ồn ra và bóc lớp băng dính hai mặt bảo vệ; dán xung quanh đáy máy; gắn các miếng giảm tiếng ồn vào phía dưới vỏ máy giặt như minh họa trong Hình 3 (hai miếng dài đặt ở vị trí 1 và 3, hai miếng ngắn đặt ở vị trí 2 và 4). Cuối cùng, dựng máy đứng thẳng lại.



2.3 Tháo bu lông vận chuyển

Phần bảo vệ vận chuyển ở mặt sau máy được thiết kế để cố định các bộ phận chống rung bên trong thiết bị trong quá trình vận chuyển nhằm ngăn ngừa hư hỏng bên trong. Tất cả các chi tiết (T1, T2, T3, T4, T5, T6 và T7, Hình 2-2) phải được tháo bỏ trước khi sử dụng.

1. Tháo 3 thanh cố định (T1, T6, T7) và 4 bu lông cố định (T2 – T5) (Hình 2-3).
2. Bịt kín các lỗ bằng nút bịt cao su.



2-Lắp đặt

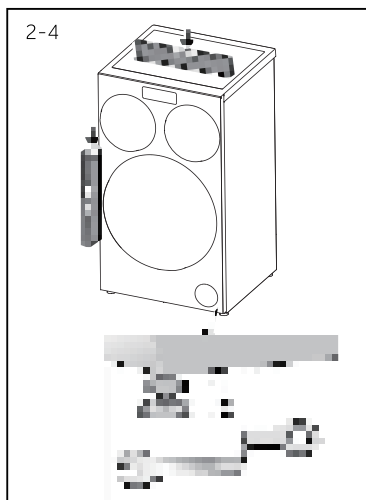


Lưu ý: Bảo quản ở nơi an toàn

Hãy cất giữ tất cả các bộ phận bảo vệ vận chuyển ở nơi an toàn để sử dụng sau này. Luôn phải lắp lại các bộ phận bảo vệ này trước khi di chuyển thiết bị.

2.4 Di chuyển thiết bị

Nếu cần di chuyển máy đến một vị trí xa, hãy lắp lại các bu lông vận chuyển đã tháo trước khi lắp đặt để tránh hư hỏng. Việc lắp ráp được thực hiện theo trình tự ngược lại với quá trình tháo ban đầu.



2.5 Cân chỉnh thiết bị

Điều chỉnh tất cả các chân máy (Hình 2-4) để có vị trí cân bằng hoàn toàn. Điều này sẽ giúp giảm rung lắc và tiếng ồn trong quá trình sử dụng, đồng thời làm giảm sự hao mòn của máy. Khuyến nghị sử dụng thước thủy để căn chỉnh. Sàn nhà càng ổn định và bằng phẳng càng tốt.

1. Nới lỏng đai ốc khóa (1) bằng cờ lê.
2. Điều chỉnh chiều cao bằng cách vặn các chân đế (2).
3. Siết chặt đai ốc khóa (1) vào thân máy.

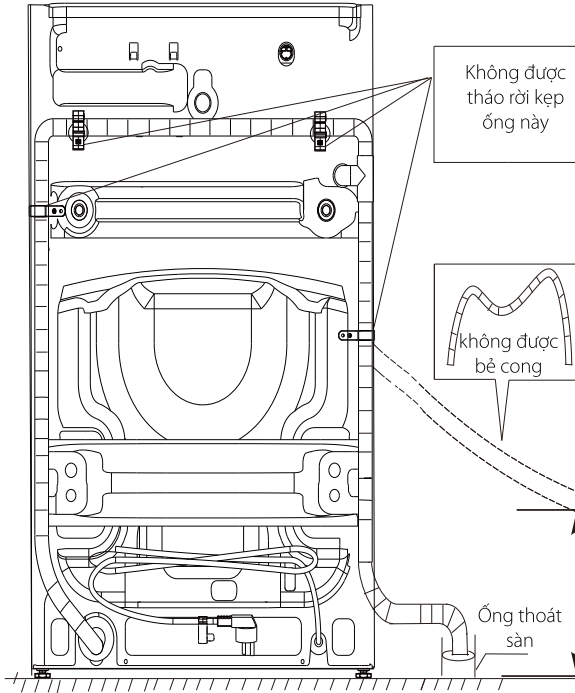
2.6 Kết nối ống thoát nước

Cố định chắc chắn ống thoát nước vào đường ống. Chiều cao của miệng ống thoát nước không được vượt quá 0,5 mét. Không được uốn cong ống thoát nước quá mức.



CẢNH BÁO!

- ▶ Chỉ sử dụng bộ ống đi kèm để kết nối.
- ▶ Tuyệt đối không tái sử dụng các bộ ống cũ!
- ▶ Chỉ kết nối với nguồn nước lạnh.
- ▶ Trước khi kết nối, hãy kiểm tra xem nguồn nước có sạch và trong không.



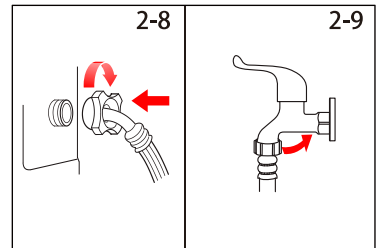
THẬN TRỌNG!

- ▶ Chiều cao của miệng ống thoát nước không được vượt quá 0,5 mét.
- ▶ Không được uốn cong ống thoát nước quá mức.

2.7 Kết nối ống nước sạch

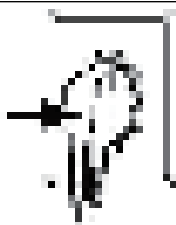
Đảm bảo đã lắp gioăng cao su.

1. Kết nối đầu ống cấp nước có khớp nối góc với thiết bị (Hình 2-8). Siết chặt khớp nối bằng tay.
2. Đầu còn lại kết nối với vòi nước có ren 3/4 (Hình 2-9).



2-Lắp đặt

2-10



2.8 Kết nối điện

Trước khi kết nối, hãy kiểm tra:

- ▶ nguồn điện, ổ cắm và cầu chì có phù hợp với nhãn thiết bị không.
- ▶ ổ cắm được nối đất và không sử dụng ổ chia hay dây nối dài.
- ▶ phích cắm và ổ cắm phù hợp tuyệt đối với nhau.
- ▶ **Chỉ áp dụng tại Anh:** Phích cắm tại Anh phải đáp ứng tiêu chuẩn BS1363A. Cắm phích vào ổ điện (Hình 2-10).



CẢNH BÁO!

- ▶ Luôn đảm bảo rằng tất cả các kết nối (nguồn điện, ống thoát nước và ống cấp nước) đều chắc chắn, khô ráo và không rò rỉ!
- ▶ Chú ý không để các bộ phận này bị ép, gập hoặc xoắn.
- ▶ Nếu dây nguồn bị hỏng, phải được thay thế bởi trung tâm dịch vụ bảo hành (xem thẻ bảo hành) để tránh nguy cơ mất an toàn.

3.1 Mẹo khi cho đồ vào máy

Khi phân loại quần áo, hãy đảm bảo rằng:

- đã loại bỏ các vật kim loại như kẹp tóc, ghim, tiền xu khỏi quần áo;
- cài nút vô gổ, kéo khóa, buộc gọn dây thắt lưng hoặc dây áo choàng dài;
- tháo con lăn, móc hoặc kẹp khỏi rèm;
- đọc kỹ nhãn hướng dẫn giặt trên quần áo;
- xử lý các vết bẩn cứng đầu trước bằng chất tẩy chuyên dụng.

- ▶ Khi giặt thảm, chăn hoặc các loại quần áo nặng khác, khuyến nghị không sử dụng chu trình vắt.
- ▶ Khi giặt đồ len, hãy chắc chắn rằng sản phẩm có thể giặt bằng máy. Kiểm tra nhãn vải.
- ▶ Mở hé cửa máy giữa các lần giặt để tránh có mùi khó chịu phát sinh bên trong máy.

3.2 Lời khuyên hữu ích để tiết kiệm

Một số mẹo giúp bạn tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường khi sử dụng thiết bị.

- ▶ Cho đồ giặt theo đúng khối lượng khuyến nghị được ghi trong bảng chương trình – điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm điện và nước.
- ▶ Tốc độ vắt ảnh hưởng đến độ lớn tiếng ồn và độ ẩm còn lại trên quần áo: tốc độ vắt càng cao thì tiếng ồn càng lớn nhưng quần áo sẽ khô hơn.
- ▶ Các chương trình giặt dài hơn, nhiệt độ thấp hơn thường mang lại hiệu quả cao nhất trong việc tiết kiệm nước và điện.
- ▶ Quét mã QR trên nhãn năng lượng để biết thêm thông tin về mức tiêu thụ năng lượng. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế có thể khác so với thông số công bố tùy thuộc vào điều kiện sử dụng tại địa phương.

Tối đa hóa khối lượng giặt

- ▶ Sử dụng khối lượng giặt tối đa được khuyến nghị để tận dụng triệt để năng lượng, nước, nước/bột giặt và thời gian.

Giặt một mẻ đầy giúp tiết kiệm tới 50% năng lượng so với giặt hai nửa mẻ.

Có cần giặt sơ không?

- ▶ Chỉ áp dụng cho quần áo có nhiều vết bẩn!
Để tiết kiệm nước/bột giặt, thời gian, nước và năng lượng, không nên chọn chế độ giặt sơ đối với quần áo chỉ bẩn nhẹ hoặc trung bình.

Có cần giặt bằng nước nóng không?

- ▶ Xử lý vết bẩn bằng chất tẩy hoặc ngâm vết bẩn khô trong nước trước khi giặt để giảm nhu cầu dùng chương trình giặt nước nóng. Tiết kiệm năng lượng bằng cách chọn chương trình giặt ở nhiệt độ thấp.

3.3 Định lượng chất giặt

Dưới đây là một số hướng dẫn ngắn gọn với mẹo và lời khuyên về việc sử dụng chất giặt

- ▶ Chỉ sử dụng các loại nước/bột giặt phù hợp cho máy giặt.
- ▶ Chọn loại nước/bột giặt theo loại vải (cotton, vải mỏng, sợi tổng hợp, len, lụa, v.v.), màu sắc, loại và mức độ bẩn và mức nhiệt độ giặt đã chọn.
- ▶ Để sử dụng đúng lượng nước/bột giặt, nước xả vải hoặc các chất phụ gia khác, hãy luôn

3-Gợi ý thực tiễn

tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất: sử dụng thiết bị đúng cách với lượng nước/bột giặt thích hợp sẽ giúp bạn tránh lãng phí và giảm tác động đến môi trường.



Khi giặt đồ trắng có nhiều vết bẩn, chúng tôi khuyến nghị chọn chương trình vải cotton ở 60°C trở lên và dùng loại bột giặt thông thường (loại mạnh) có chứa chất tẩy trắng, các chất này có thể tẩy sạch vết bẩn rất tốt ở nhiệt độ trung bình/-cao. Đối với các lần giặt ở nhiệt độ 40°C – 60°C, loại nước/bột giặt cần phù hợp với loại vải và mức độ bẩn. Các loại bột giặt thông thường thích hợp cho vải “trắng” hoặc vải bền màu có nhiều vết bẩn trong khi nước giặt hoặc “bột giặt bảo vệ màu” thích hợp cho vải màu có ít vết bẩn.

Khi giặt ở nhiệt độ dưới 40°C, chúng tôi khuyến nghị dùng nước giặt hoặc bột giặt có nhãn ghi rõ là phù hợp giặt ở nhiệt độ thấp.

Khi giặt vải len hoặc lụa, chỉ sử dụng nước/bột giặt chuyên dụng cho các loại vải này.

- ▶ Dùng quá nhiều nước/bột giặt sẽ tạo ra rất nhiều bọt và làm cho chu trình giặt không diễn ra đúng cách. Điều này cũng có thể ảnh hưởng đến chất lượng giặt và xả.

Sử dụng chất giặt sinh thái không chứa phốt phat có thể gây ra các hiện tượng sau:

- **nước xả thải đục hơn:** Hiện tượng này do hạt zeolit lơ lửng nhưng không ảnh hưởng đến hiệu quả xả.
- **bột trắng (zeolit) còn sót lại trên quần áo sau khi giặt:** đây là hiện tượng bình thường, bột không thấm vào sợi vải và không làm đổi màu vải.
Để loại bỏ zeolit, hãy chọn chương trình xả. Nên cân nhắc giảm bớt lượng bột giặt trong các lần giặt sau.
- **có bọt trong lần xả cuối:** điều này không nhất thiết là do xả chưa sạch. Nên cân nhắc giảm bớt lượng nước/bột giặt trong các lần giặt sau.
- **quá nhiều bọt:** Nguyên nhân thường là do chất hoạt động bề mặt anion có trong chất giặt khó loại bỏ khỏi quần áo.

Trong trường hợp này, không cần xả lại để loại bỏ bọt vì sẽ không có hiệu quả.

Chúng tôi khuyến nghị chạy một chu trình giặt bảo dưỡng với chất tẩy rửa chuyên dụng cho máy giặt.

Nếu vấn đề vẫn tiếp diễn hoặc bạn nghi ngờ máy bị hỏng, hãy liên hệ ngay với Trung tâm Dịch vụ Khách hàng được Ủy quyền.

4-Mô tả sản phẩm



Lưu ý

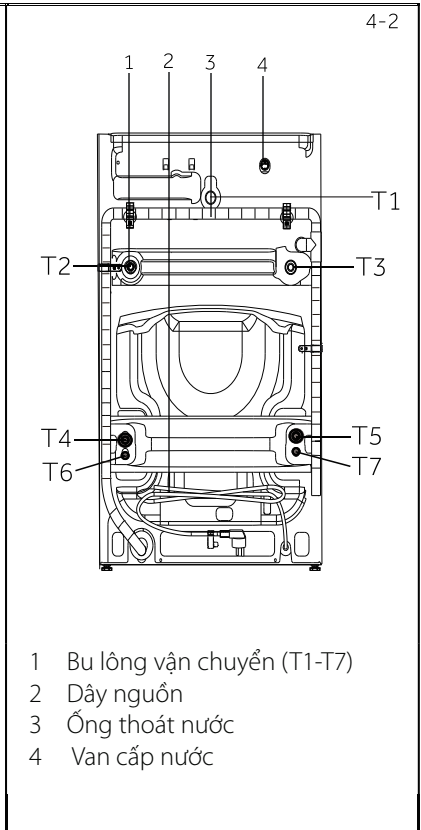
Do có sự thay đổi về mặt kỹ thuật và sự khác biệt giữa các mẫu máy, các hình minh họa trong các chương tiếp theo có thể khác mẫu máy của bạn.

4.1 Hình ảnh thiết bị

Mặt trước (Hình.4-1):

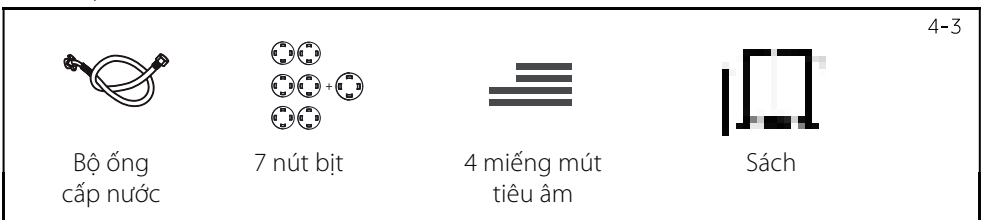


Mặt sau (Hình.4-2):



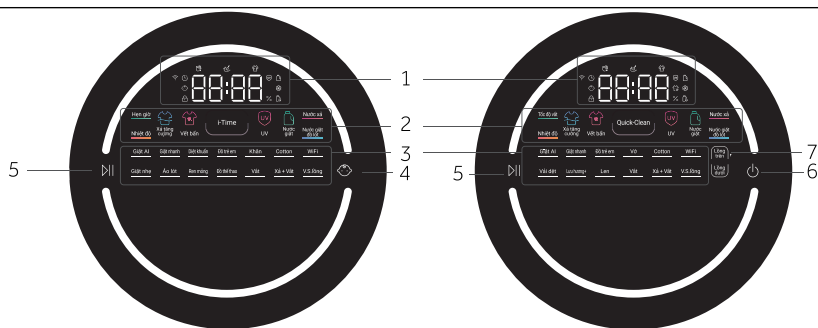
4.2 Phụ kiện

Kiểm tra phụ kiện và tài liệu theo danh sách sau (Hình 4-3):



5-Bảng điều khiển

5-1



- 1 Màn hình hiển thị 3 Các nút chọn chương trình 5 Nút "Bắt đầu/Tạm dừng" 7 Nút "Lồng trên và Lồng dưới"
2 Các nút chức năng 4 Nút khóa trẻ em 6 Nút "Nguồn"



Lưu ý: Tín hiệu âm thanh

Có thể bật hoặc tắt tín hiệu âm thanh, nếu cần; xem chi tiết trong mục SỬ DỤNG HÀNG NGÀY (xem mục 7.12 trang 23).

5-2



5.1 Nút Nguồn

Bật/tắt máy bằng nút nguồn này (Hình 5-2).

5-3



5.2 Chương trình

Chọn chương trình bằng cách nhấn nút, các cài đặt mặc định của chương trình sẽ được hiển thị (Hình 5-3).

5-4



5.3 Màn hình hiển thị

Màn hình hiển thị (Hình.5-4) cung cấp các thông tin sau:

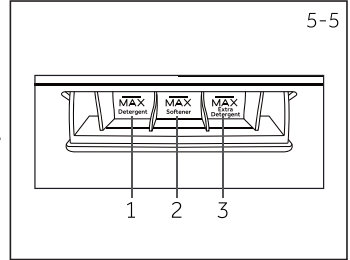
- ▶ Thời gian giặt
- ▶ Mã lỗi và thông tin dịch vụ
- ▶ Cảnh báo mở cửa
- ▶ Hẹn giờ kết thúc
- ▶ Khóa trẻ em
- ▶ Khóa cửa máy giặt

5-Bảng điều khiển

5.4 Ngăn chứa nước giặt/nước xả vải

Khi mở ngăn này, bạn sẽ thấy các bộ phận sau (xem hình 5-5):

- 1: Ngăn chứa nước giặt. Dung tích tối đa 1.5L.
 - 2: Ngăn chứa nước xả. Dung tích tối đa 1L.
 - 3: Ngăn chứa nước giặt thêm. Dung tích tối đa 0.5L.
- Đề biết khuyến nghị về các loại nước giặt nào phù hợp với nhiệt độ giặt nào, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của từng loại nước giặt. (xem trang 17).



5.5 Các nút chức năng

Các nút chức năng (Hình 5-6) cho phép cài đặt thêm các tùy chọn trong chương trình đã chọn trước khi chương trình bắt đầu.

Các đèn báo liên quan sẽ hiển thị tương ứng.

Khi tắt máy hoặc cài đặt một chương trình mới, tất cả các tùy chọn sẽ được hiển thị.

Nếu một nút có nhiều tùy chọn, có thể ấn vào nút đó nhiều lần để chọn tùy chọn mong muốn. Khi chạm vào các nút, nếu đèn hiển thị mờ thì các chức năng chưa được chọn; nếu đèn hiển thị sáng rõ thì chức năng đã được chọn.

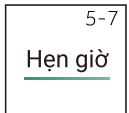


Lưu ý: Cài đặt nhà máy

Để đạt hiệu quả tối ưu cho từng chương trình, Haier đã thiết lập các cài đặt mặc định phù hợp. Bạn nên sử dụng các cài đặt mặc định này nếu không có yêu cầu đặt biệt.

5.5.1 Nút chức năng "Hẹn giờ"

- Chạm vào nút này (Hình 5-7) để khởi động chương trình với chế độ hẹn giờ kết thúc. Thời gian kết thúc có thể được tăng theo bước 30 phút, từ 0 đến 24 giờ (thời gian kết thúc sẽ dài hơn thời gian chương trình gốc). Ví dụ: nếu màn hình hiển thị 6:30, nghĩa là chu trình giặt sẽ kết thúc sau 6 giờ 30 phút. Nhấn nút "Bắt đầu/Tạm dừng" để kích hoạt chức năng hẹn giờ. Chức năng này không khả dụng đối với một số chương trình.



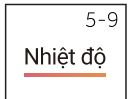
5.5.2 Nút chức năng "Xả tăng cường"

- Chạm vào nút này (Hình 5-8) để xả đồ giặt kỹ hơn với nước sạch. Chức năng này được khuyến nghị cho người có làn da nhạy cảm. Khi nhấn nút này nhiều lần, bạn có thể chọn thêm từ 0 đến 3 lần xả. Các tùy chọn sẽ hiển thị trên màn hình dưới dạng: P--O/P--1/P--2/P--3. Số lần xả có thể chọn sẽ thay đổi tùy theo từng chương trình và chức năng này không khả dụng ở một số chương trình.



5.5.3 Nút chức năng "Nhiệt độ"

- Chạm vào nút nhiệt độ (Hình 5-9) để hiển thị mức nhiệt độ tương ứng. Nếu chọn "-- °C", nước sẽ không được làm nóng.



5-Bảng điều khiển

5-10



5.5.4 Nút chức năng " "

- Chạm vào nút vệ sinh (Hình 5-10) để khử trùng quần áo trong quá trình giặt cho lồng giặt bên trái.

5-11

Tốc độ vắt

5.5.5 Nút chức năng " " Tốc độ vắt

- Chạm vào nút tốc độ (Hình 5-11) để thay đổi hoặc bỏ chọn tốc độ vắt của chương trình cho lồng giặt dưới. Nếu không có đèn nào sáng và hiển thị "  ", máy sẽ không thực hiện chu trình vắt. Tốc độ quay tối đa có thể chọn sẽ thay đổi tùy theo từng chương trình và chức năng này không khả dụng ở một số chương trình.

5-12

I-Time

5.5.6 Nút chức năng " " I-Time

- Chạm vào nút I-Time (Hình 5-12) để điều chỉnh thời gian giặt của chương trình hiện tại cho lồng giặt bên trái. Chức năng này không khả dụng đối với một số chương trình.

5-13

Quick-Clean

5.5.7 Nút chức năng " " Quick Clean

- Chạm vào nút Quick Clean (Hình 5-13) để rút ngắn thời gian giặt, và nhấn lại một lần nữa để hủy chức năng này. Chức năng này không khả dụng đối với một số chương trình.

5-14



Vết bẩn

5.5.8 Nút chức năng " " Vết bẩn

- Chạm vào nút Vết bẩn (Hình 5-14) để chọn các chương trình tẩy vết bẩn dựa vào loại vết bẩn bám trên quần áo. Chức năng này không khả dụng đối với một số chương trình.

5-15



Nước xả

Nước giặt

Nước giặt đồ lót

5.5.9 Nút chức năng " " Nước giặt

- Chạm giữ các nút "Nước giặt", "Nước xả" và "Nước giặt đồ lót" (Hình 5-15), tỷ lệ định lượng sẽ hiển thị trên màn hình. Tỷ lệ định lượng càng lớn thì lượng dùng càng nhiều. Tỷ lệ định lượng theo mặc định là 100%. Nên chọn tỷ lệ thấp hơn khi dùng nước giặt đậm đặc hoặc tạo nhiều bọt. Các loại nước/bột giặt có sẵn sẽ khác nhau tùy theo từng chương trình. Không thể chọn chức năng tự động định lượng cho cả nước giặt và nước giặt đồ lót.

Mỗi lần sử dụng chức năng tự động định lượng, cần đảm bảo đã chọn loại nước giặt phù hợp. Biểu tượng hiển thị tương ứng sẽ sáng để báo hiệu đã chọn. Khi màn hình hiển thị "OFF" và biểu tượng biến mất nghĩa là chức năng chưa được chọn, còn nếu biểu tượng nhấp nháy nghĩa là lượng còn lại không đủ.

5-16



5.5.10 Nút chức năng " " Khóa Trẻ Em

- Nhấn giữ nút Khóa Trẻ Em (Hình 5-16) để kích hoạt chế độ khóa trẻ em sau khi chương trình giặt bắt đầu. Khi chức năng này được bật, mọi thao tác hoặc chương trình đều không hoạt động, ngoại trừ nút nguồn. Nhấn giữ lại nút khóa trẻ em một lần nữa để hủy chức năng này.

6-Chương trình

Tùy chọn / Không					1 2 3			① Nước giặt ② Nước xả ③ Nước giặt đổ lót									
		Chương trình	TẢI TRỌNG TỐI ĐA (KG)	NHIỆT ĐỘ TỐI ĐA (°C)	TỐC ĐỘ VẮT CAI SÀN	TỐC ĐỘ VẮT TỐI ĐA	1	2	3	Hẹn giờ	Xả	Nhiệt độ	Diệt khuẩn	I-time	Vết bẩn	Tốc độ	Giặt nhanh
Lồng trái	Giặt thông minh	0,16	60	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Nhanh	0,1	40	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Khăn	0,09	60	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Diệt khuẩn	0,16	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Đồ trẻ em	0,1	90	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vải cotton	0,05	90	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	WiFi	/	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Hijab	0,05	30	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Đồ lót không đệm	0,05	30	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Đồ lót ren	0,08	30	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Đồ lót thể thao	0,15	30	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vắt	1	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Xả & Vắt	1	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vệ sinh lồng giặt	/	90	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Lồng phải	Giặt thông minh	0,16	60	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Nhanh	0,1	40	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Đồ trẻ em	0,1	90	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Tất (vớ)	0,1	60	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vải cotton	0,05	90	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	WiFi	/	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vắt	1	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Xả & Vắt	1	/	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vệ sinh lồng giặt	/	90	/	/	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Lồng dưới	Giặt thông minh	2,5	60	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Nhanh	1	40	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Đồ trẻ em	2,5	90	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Len	0,6	40	800		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Lưu hương	0,5	60	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vải dệt may	2	60	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Tất (vớ)	1	60	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vải cotton	0,5	90	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	WiFi	/	/	/		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vắt	12	/	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Xả & Vắt	12	/	1000		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
	Vệ sinh lồng giặt	/	90	/		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐

6-Chương trình

1) *: Nước sẽ không được làm nóng.

Chỉ chọn nhiệt độ giặt 90°C khi có yêu cầu vệ sinh đặc biệt.

2) Giảm lượng nước/bột giặt vì thời gian chương trình ngắn.

3) Không dùng nước giặt thay cho dung dịch vệ sinh máy chuyên dụng.

4) Trong chương trình "Vết bẩn", không thể chọn "i-time" và "Nhiệt độ"

5) Chương trình kiểm tra mức tiêu thụ năng lượng: Mở máy và chọn chương trình Cotton, sau đó nhấn nút nhiệt độ chọn 60°C và nhấn nút Bắt đầu/Tạm dừng.

6) Phù hợp đối với quần áo có chất liệu cotton, vải lanh và chất liệu tổng hợp. Tùy theo khối lượng quần áo, máy giặt sẽ tự động điều chỉnh mực nước, thời gian giặt, v.v. để đạt kết quả giặt tốt nhất

Chương trình hiệu suất

Chọn Cotton + nhiệt độ "--"Thời gian

Lồng giặt bên trái và phải: Một giờ hai mươi tư phút Lồng giặt bên dưới: Một giờ bốn mươi sáu phút

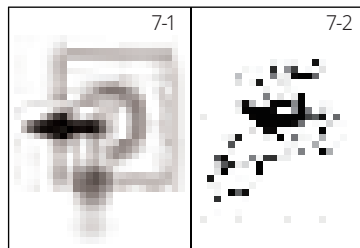
7-Sử dụng hằng ngày

7.1 Nguồn điện

Kết nối máy giặt với nguồn điện (220 V~/50Hz; Hình 7-1). Vui lòng tham khảo thêm mục LẮP ĐẶT.

7.2 Kết nối nước

- ▶ Trước khi kết nối, hãy kiểm tra độ sạch và độ trong của nguồn nước cấp.
- ▶ Mở vòi nước (Hình 7-2).



LƯU Ý: Độ kín nước

Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra xem có rò rỉ tại các khớp nối giữa vòi nước và ống cấp hay không bằng cách mở vòi.

7.3 Chuẩn bị đồ giặt

- ▶ Phân loại quần áo theo loại vải (cotton, tổng hợp, len, lụa, v.v.) và mức độ bẩn (Hình 7-3). Chú ý đến các nhãn hướng dẫn giặt trên quần áo.
- ▶ Tách riêng quần áo trắng và quần áo màu. Với đồ màu, nên giặt tay lần đầu để kiểm tra độ phai màu.
- ▶ Lộn sạch túi quần áo (chìa khóa, tiền xu, v.v.) và tháo bỏ các vật trang trí cứng (ví dụ: ghim cài).
- ▶ Những món đồ không có đường viền, đồ mỏng hoặc vải dệt mịn như rèm mỏng nên cho vào túi giặt – tốt nhất nên giặt tay hoặc giặt khô.
- ▶ Đóng khóa kéo, khóa dán và móc, đảm bảo các nút được may chắc chắn.
- ▶ Cho các món đồ nhạy cảm như đồ lót mỏng, và các vật nhỏ như tất, thắt lưng, áo ngực, v.v. vào túi giặt.
- ▶ Giữ lại các món đồ lớn như ga trải giường, chăn phủ, v.v.
- ▶ Lộn trái quần jean, quần áo in hình, trang trí hoặc có màu đậm; giặt riêng càng tốt.



THẬN TRỌNG!

Các vật dụng không phải vải, cũng như những vật nhỏ, rời hoặc có cạnh sắc nhọn có thể gây hư hỏng quần áo và thiết bị.

7-Sử dụng hằng ngày

Bảng ký hiệu chăm sóc quần áo

Giặt					
	Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 95°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 60°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 60°C, chế độ nhẹ
	Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 40°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 40°C, chế độ nhẹ		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 40°C, chế độ nhẹ
	Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 30°C, chế độ thường		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 30°C, chế độ nhẹ		Có thể giặt ở nhiệt độ lên đến 30°C, chế độ nhẹ
	Giặt tay, tối đa 40°C		Không được giặt		
Tẩy					
	Cho phép mọi loại chất tẩy		Chỉ chất tẩy oxi/không chứa clo		Không được tẩy
Sấy					
	Có thể sấy bằng máy, nhiệt độ bình thường		Có thể sấy bằng máy, nhiệt độ thấp		Không được sấy bằng máy
	Phơi trên dây		Phơi trên mặt phẳng		
Là (ủi)					
	Là (ủi) ở nhiệt độ tối đa tới 200°C		Là (ủi) ở nhiệt độ trung bình tới 200°C		Là (ủi) ở nhiệt độ thấp tới 110°C; không dùng hơi nước (ủi hơi có thể gây hư hỏng không thể khôi phục)
	Không được là (ủi)				
Chăm sóc vải chuyên nghiệp					
	Giặt khô bằng tetrachloroethylene		Giặt khô bằng hydrocacbon		Không giặt khô
	Giặt ướt chuyên nghiệp		Không giặt ướt chuyên nghiệp		

7.4 Cho đồ giặt vào máy giặt

- ▶ Cho từng chiếc quần áo vào máy giặt.
- ▶ Không cho quá tải. Lưu ý giới hạn khối lượng giặt tối đa tùy theo từng chương trình! Nguyên tắc chung: Giữ khoảng cách 15 cm (6 inch) giữa đồ giặt và trần của lồng giặt.
- ▶ Đóng cửa máy cẩn thận. Đảm bảo không có món đồ nào bị kẹt ở mép cửa.

7-Sử dụng hằng ngày

7.5 Chọn bột/nước giặt

- ▶ Hiệu quả giặt phụ thuộc vào chất lượng của bột/nước giặt được sử dụng.
- ▶ Chỉ sử dụng các loại bột/nước giặt được phê duyệt dùng cho máy giặt.
- ▶ Nếu cần, hãy chọn loại bột/nước giặt chuyên dụng cho từng loại vải, ví dụ: vải tổng hợp hoặc len.
- ▶ Không sử dụng các chất giặt khô như trichloroethylene hoặc các sản phẩm tương tự.

Hãy lựa chọn bột/nước giặt phù hợp nhất.

Chương trình	Loại chất giặt				
	Phổ thông	Màu	Nhẹ	Chuyên dụng	Nước xả vải
Lưu hương	√	√	—	—	√
Vắt	—	—	—	—	—
Nhanh	— L	√ L	—	—	√
Diệt khuẩn	√	√	—	—	√
Hijab	—	—	√	√	√
Giặt thông minh	√ L	√	—	—	√
Khăn	—	√ L	—	—	√
Xả+Vắt	—	—	—	—	√
Cotton	√	√	—	—	√
Đồ lót bằng ren	—	—	√	√	√
Đồ trẻ em	—	—	√	√	√
Đồ lót không đệm	—	—	√	√	√
Đồ lót thể thao	—	—	√	√	√
Vải dệt may	√	√	—	—	√
Tất (vớ)	√	√	—	—	√
Len	—	—	√	√	√
Vệ sinh lồng giặt	—	—	—	√	—

L = nước giặt/gel P = bột giặt O = Không khả dụng — = Không khuyến nghị

√ = Khuyến nghị

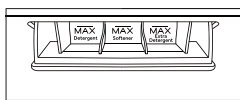
Nếu sử dụng nước giặt, không nên kích hoạt chức năng hẹn giờ.

Chúng tôi khuyến nghị sử dụng như sau:

- ▶ Bột giặt: 20°C đến 90°C* (nhiệt độ tốt nhất: 40-60°C)
- ▶ Chất giặt cho quần áo màu: 20°C đến 60°C (nhiệt độ tốt nhất: 30-60°C)
- ▶ Chất giặt cho đồ len/đồ mỏng: 20°C đến 30°C (nhiệt độ tốt nhất: 20-30°C)
- * Chỉ chọn nhiệt độ giặt 90°C khi có yêu cầu vệ sinh đặc biệt.
- * Nếu bạn chọn nhiệt độ nước từ 60°C trở lên, bạn nên sử dụng ít bột giặt hơn.
- * Tốt hơn nên sử dụng bột giặt ít bột hoặc không tạo bọt.
- * Loại bột giặt được đề xuất trên điều khiển từ xa sẽ phụ thuộc vào chương trình được chọn trên ứng dụng.

7-Sử dụng hằng ngày

7-4



7.6 Chọn bột/nước giặt

1. Kéo ngăn chứa nước giặt ra.
2. Cho các loại hóa chất giặt cần thiết và đúng ngăn tương ứng (hình 7-4).
3. Đóng ngăn chứa nước giặt lại vị trí ban đầu.
4. Lượng nước giặt thêm vào không được vượt quá vạch “MAX”.



Lưu ý:

- ▶ Nếu bạn dùng bột giặt, viên giặt hay giấy giặt, hãy đặt trực tiếp vào trong thùng giặt hoặc hòa tan hay pha loãng chúng trước rồi rót vào trong thùng giặt trước khi cho đồ giặt vào trong thùng để tránh đồ giặt bị hư hại.
- ▶ Tuyệt đối không được cho bột giặt, viên giặt hay giấy giặt vào ngăn chứa nước giặt để tránh hoạt động sai lệch của máy giặt.
- ▶ Không khuyến nghị sử dụng giấy giặt với chất liệu là sợi vải để tránh bị nghẹt đường xả.

7-5



7.7 Chọn chương trình

Để đạt hiệu quả giặt tối ưu, hãy chọn chương trình phù hợp với mức độ bẩn và loại vải của đồ giặt.

Chạm vào các nút chương trình để chọn chương trình phù hợp (Hình 7-5). Các cài đặt mặc định được hiển thị.



Lưu ý: Khử mùi

Trước khi sử dụng lần đầu, bạn nên chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” để loại bỏ các cặn bẩn có thể gây hư hỏng máy. Vui lòng không cho bất kỳ nước giặt hoặc dung dịch vệ sinh máy chuyên dụng nào vào ngăn chứa nước giặt.

7-6



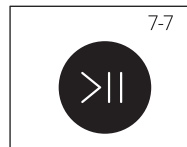
7.8 Thêm các tùy chọn cá nhân

Chọn các tùy chọn và thiết lập cần thiết (Hình 7-6); tham khảo phần bảng điều khiển.

7-Sử dụng hằng ngày

7.9 Bắt đầu chương trình giặt

Chạm nút “Bắt đầu/Tạm dừng” (Hình 7-7) để bắt đầu chương trình. Thiết bị sẽ hoạt động theo các thiết lập đã chọn trước đó. Nếu muốn thay đổi cài đặt, bạn phải hủy chương trình hiện tại trước.



7.10 Tạm dừng / Hủy chương trình giặt

Để tạm dừng chương trình đang chạy, chạm vào nút “Bắt đầu/Tạm dừng”, đèn LED phía trên nút sẽ nhấp nháy. Nhấn lại nút này để tiếp tục chương trình.

Để hủy một chương trình đang chạy cùng với tất cả các cài đặt của nó:

1. Chạm vào nút “Bắt đầu/Tạm dừng” để dừng chương trình đang chạy.
2. Chọn chương trình “Xả & Vắt” và chạm vào nút “Bắt đầu/Tạm dừng” để bắt đầu quá trình xả nước.
3. Sau khi kết thúc chương trình, để khởi động lại máy, hãy chọn một chương trình mới và bắt đầu chạy.

7.11 Sau khi giặt



Lưu ý: Khóa cửa

- ▶ Vì lý do an toàn, cửa máy sẽ bị khóa một phần trong suốt chu trình giặt. Cửa chỉ có thể mở khi chương trình đã kết thúc hoặc khi bạn hủy chương trình đúng cách (xem hướng dẫn bên trên).
- ▶ Trong trường hợp mực nước cao, nhiệt độ nước cao hoặc trong quá trình vắt, cửa sẽ không thể mở được; màn hình sẽ hiển thị Lock.

1. Khi chương trình kết thúc, màn hình sẽ hiển thị biểu tượng "End".
2. Thiết bị sẽ tự động tắt nguồn.
3. Lấy đồ giặt ra cẩn thận để tránh nhân.
4. Tắt nguồn cấp nước.
5. Rút phích cắm điện.
6. Mở cửa máy để tránh ẩm mốc và mùi hôi. Nên để cửa mở khi máy không sử dụng.
7. Quần áo nhỏ dễ bị dính vào thành lồng sau khi vắt khô ở tốc độ cao, vui lòng kiểm tra kỹ, tránh bỏ sót khi mở cửa lấy đồ.



Lưu ý: Chế độ chờ / chế độ tiết kiệm năng lượng

Khi máy được bật nhưng không có thao tác nào trong vòng 2 phút (trước khi bắt đầu chương trình hoặc sau khi kết thúc), máy sẽ tự động chuyển sang chế độ chờ. Màn hình sẽ tắt để tiết kiệm năng lượng.

7.12 Bật hoặc tắt âm báo

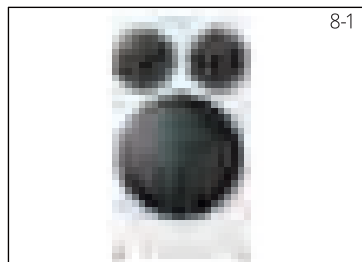
Bạn có thể bỏ chọn âm báo nếu cần:

1. Ở chế độ chờ, với bất kỳ chương trình nào, nhấn và giữ đồng thời hai nút "Hẹn giờ" + "Xả" trong 3 giây đối với lồng giặt bên trái hoặc "Tốc độ" + "Xả" trong 3 giây đối với lồng giặt bên phải. Âm báo sẽ tắt và màn hình hiển thị "OFF". Thực hiện lại thao tác trên một lần nữa, âm báo sẽ bật, màn hình hiển thị "ON".

8- Vệ sinh và bảo dưỡng

8.1 Vệ sinh máy giặt

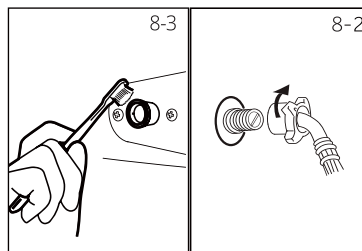
- ▶ Rút phích cắm điện trước khi vệ sinh hoặc bảo trì máy.
- ▶ Dùng khăn mềm với nước xà phòng để lau vỏ máy (Hình 8-1) và các bộ phận cao su.
- ▶ Không sử dụng hóa chất hữu cơ hoặc dung môi ăn mòn.



8.2 Van cấp nước và lưới lọc van cấp

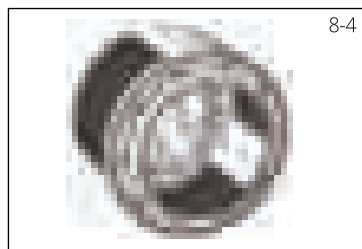
Để tránh tắc nghẽn nguồn nước do chất rắn như cặn vôi, hãy vệ sinh lưới lọc van cấp định kỳ.

- ▶ Rút phích cắm điện và tắt nguồn nước.
- ▶ Tháo ống cấp nước khỏi mặt sau máy và khỏi vòi nước (Hình 8-2).
- ▶ Rửa sạch lưới lọc bằng nước và bàn chải (Hình 8-3).
- ▶ Lắp lưới lọc lại và nối lại ống cấp nước.
- ▶ Mở vòi nước để xem có bị rò rỉ hay không.

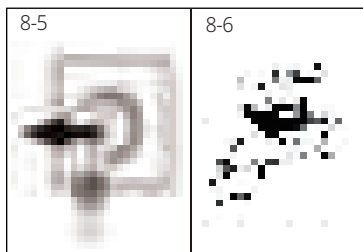


8.3 Vệ sinh lồng giặt

- ▶ Loại bỏ những vật bị giặt nhầm, đặc biệt là các vật kim loại như ghim, đồng xu, v.v. khỏi lồng giặt (Hình 8-4) vì có thể gây vết gỉ hoặc làm hỏng máy.
- ▶ Dùng dung dịch vệ sinh không chứa clo để loại bỏ các vết gỉ. Tuân thủ các cảnh báo của nhà sản xuất chất vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng vật cứng hoặc búi sắt (len thép) để vệ sinh.



8- Vệ sinh và bảo dưỡng

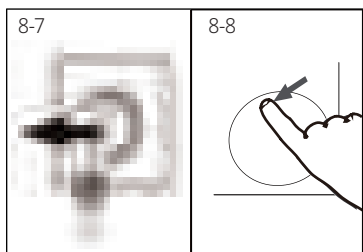


8.4 Không sử dụng trong thời gian dài

Nếu không sử dụng máy trong một thời gian dài, hãy thực hiện các bước sau:

1. Rút phích cắm điện (Hình 8-5).
2. Tắt nguồn cấp nước (Hình 8-6).
3. Mở cửa máy để tránh ẩm mốc và mùi hôi. Luôn để cửa mở khi máy không sử dụng.

Trước khi sử dụng lại, hãy kiểm tra kỹ dây nguồn, ống cấp nước, ống xả nước. Đảm bảo tất cả được lắp đặt đúng cách và không bị rò rỉ.



8.5 Bộ lọc bơm

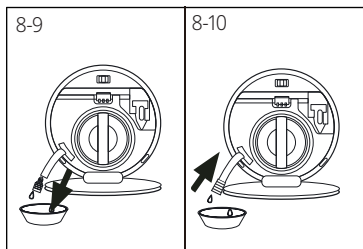
Hãy vệ sinh bộ lọc ít nhất mỗi tháng một lần và kiểm tra xem có các dấu hiệu sau không:

- ▶ Máy không xả nước.
- ▶ Máy không vắt.
- ▶ Máy phát ra tiếng ồn bất thường khi hoạt động.

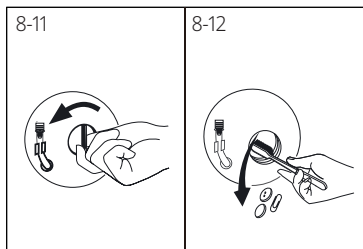


CẢNH BÁO!

Nguy cơ bỏng! Nước trong bộ lọc bơm có thể rất nóng!
Trước khi thực hiện bất kỳ thao tác nào, hãy đảm bảo rằng nước đã nguội hoàn toàn.

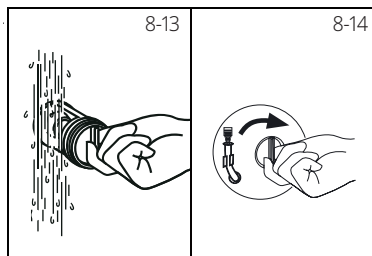


1. Tắt nguồn và rút phích cắm của máy (Hình 8-7).
2. Đẩy và mở nắp bảo dưỡng (Hình 8-8).
3. Chuẩn bị một khay phẳng để hứng nước thải (Hình 8-9). vì lượng nước có thể khá nhiều.
4. Kéo ống xả ra ngoài và giữ đầu ống cao hơn miệng khay (Hình 8-9).
5. Tháo nút bịt ở đầu ống xả. (Hình 8-9).
6. Sau khi xả hết nước, đóng lại nút bịt và đẩy trở lại bên trong máy (Hình 8-10).
7. Vặn ngược chiều kim đồng hồ và tháo bộ lọc bơm ra (Hình 8-11).
8. Lấy hết cặn bẩn và dị vật ra khỏi bộ lọc (Hình 8-12).



8- Vệ sinh và bảo dưỡng

9. Vệ sinh kỹ lưỡng bộ lọc bơm, ví dụ: rửa dưới vòi nước đang chảy (Hình 8-13).
10. Lắp lại bộ lọc một cách chắc chắn vào đúng vị trí (Hình 8-14).
11. Đóng cửa bộ lọc.



THẬN TRỌNG!

- ▶ Phần gioăng của bộ lọc bơm phải sạch và không bị hư hỏng. Nếu nắp không được vặn chặt hoàn toàn, nước có thể rò rỉ ra.
- ▶ Bộ lọc phải được lắp đúng vị trí, nếu không có thể gây ra tình trạng rò nước.

9 - Xử lý sự cố

Người dùng có thể tự khắc phục nhiều sự cố xảy ra mà không cần chuyên môn kỹ thuật. Khi xảy ra vấn đề, vui lòng kiểm tra tất cả các khả năng được liệt kê và thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây trước khi liên hệ với bộ phận dịch vụ sau bán hàng.



CẢNH BÁO!

- ▶ Trước khi bảo trì, hãy tắt thiết bị và rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm.
- ▶ Chỉ chuyên viên kỹ thuật có trình độ mới được sửa chữa thiết bị điện vì việc sửa chữa không đúng cách có thể gây ra hư hại nghiêm trọng.
- ▶ Chỉ nhà sản xuất, đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc người có trình độ chuyên môn tương đương mới được thay thế dây nguồn bị hỏng để tránh nguy cơ mất an toàn.

9.1 Mã thông tin

Các mã dưới đây chỉ có tính chất thông báo liên quan đến chu trình giặt. Không cần thực hiện bất kỳ thao tác nào khi các mã này xuất hiện.

Mã	Thông báo
1:25	Thời gian còn lại của chu trình giặt là 1 giờ 25 phút.
6:30	Thời gian hẹn giờ còn lại là 6 giờ 30 phút.
CLot	Chức năng khóa trẻ em đang hoạt động.
End	Chu trình giặt đã hoàn tất. Thiết bị sẽ tự động tắt nguồn.
LocT	Cửa máy đang bị khóa do mực nước cao, nhiệt độ nước cao hoặc đang trong chu trình vắt.

9.2 Xử lý sự cố có mã hiển thị

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
CLr FLr	• Lỗi xả nước, nước không được xả hết trong vòng 6 phút.	• Vệ sinh bộ lọc bơm • Kiểm tra việc lắp đặt ống xả.
E2	• Lỗi khóa cửa.	• Đóng cửa máy đúng cách.
E4	• Mực nước không đạt mức yêu cầu, ống xả bị hút ngược.	• Đảm bảo vòi nước đã mở hoàn toàn và áp lực nước bình thường. • Kiểm tra lại cách lắp đặt ống cấp nước.
E8	• Lỗi mực nước bảo vệ.	• Liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
FC9	• Giao tiếp của cảm biến gia tốc không bình thường	• Khởi động lại máy. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
FCF	• Giao tiếp của mô-đun phân phối tự động không bình thường	• Khởi động lại máy. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
FCU	• Giao tiếp UI-WP không bình thường	• Khởi động lại máy. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
FPd	• Vị trí bộ chuyển mạch phân phối tự động (bộ phân phối) bất thường	• Khởi động lại máy. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.

9 - Xử lý sự cố

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
F3	• Lỗi cảm biến nhiệt độ	• Liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
F4	• Lỗi làm nóng	• Liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
F7	• Lỗi động cơ	• Liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
FR	• Lỗi cảm biến mực nước	• Liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
FC0 hoặc FC2	• Lỗi giao tiếp bất thường	• Liên hệ với bộ phận dịch vụ hậu mãi.
Eb	• Quần áo bị mắc kẹt	• Tạm dừng hoạt động, mở cửa và sắp xếp lại quần áo trước khi khởi động lại.

9.3 Xử lý sự cố có mã hiển thị

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy giặt không khởi động.	- Nước/bột giặt không phù hợp. - Dùng quá nhiều nước/bột giặt.	- Xem lại khuyến nghị về loại chất giặt. - Giảm lượng nước/bột giặt.
Máy giặt không cấp nước.	- Không có nước. - Ống cấp nước bị gấp. - Lưới lọc ống cấp bị tắc. - Áp lực nước dưới 0,03 MPa. - Cửa máy chưa đóng kín. - Sự cố nguồn cấp nước.	- Kiểm tra vòi nước. - Kiểm tra ống cấp nước. - Làm sạch lưới lọc ống cấp. - Kiểm tra áp lực nước. - Đóng cửa máy đúng cách. - Đảm bảo nguồn cấp nước hoạt động.
Máy xả nước khi đang cấp nước.	- Đầu ống xả đặt thấp hơn 80 cm. - Đầu ống xả bị ngập trong nước.	- Đảm bảo lắp đặt ống xả đúng vị trí. - Đảm bảo đầu ống xả không bị chìm trong nước.
Rung lắc mạnh khi vắt.	- Chưa tháo hết bu lông vận chuyển. - Máy đặt không vững. - Tải trọng không đều.	- Tháo toàn bộ bu lông vận chuyển. - Đặt máy trên nền phẳng, chắc chắn. - Kiểm tra trọng lượng và độ cân bằng tải giặt.
Máy dừng trước khi hoàn tất chu trình giặt.	Mất nước hoặc điện.	Kiểm tra nguồn nước và điện.
Đồ giặt bị dính những đốm xám nhạt.	Có thể gây ra bởi các chất như: dầu, mỡ, kem...	Hãy xử lý bằng các chất tẩy đặc biệt trước khi cho vào máy giặt.
Bột giặt còn dính lại trên quần áo sau khi giặt.	Những phân tử không hòa tan của bột giặt tạo thành các đốm trắng dính trên quần áo.	- Thêm chế độ xả tăng cường. - Chải bằng bàn chải khi đồ đã khô. - Chọn loại bột giặt khác.
Còn cặn bột giặt trên quần áo.	Các hạt không tan của bột giặt có thể còn lại dưới dạng đốm trắng.	- Chạy thêm một chu trình xả. - Dùng bàn chải chải nhẹ các đốm trên đồ khô. - Chuyển sang dùng loại chất giặt khác.
Quần áo có vết xám.	Gây ra bởi chất béo như dầu, kem dưỡng hoặc thuốc mỡ.	Xử lý trước quần áo bằng chất tẩy chuyên dụng.

9 - Xử lý sự cố

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Mất tự động điều chỉnh thời gian giặt.	Thời gian chương trình giặt được điều chỉnh.	Đây là hiện tượng bình thường, không ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động.
Không vắt được.	Quần áo bị mất cân bằng trong lồng giặt.	Kiểm tra tải giặt và phân bố đều quần áo, sau đó chạy lại chương trình vắt.
Không xả được nước.	- Ống xả bị tắc. - Bộ lọc bơm bị tắc. - Đầu ống xả cao hơn mặt sàn 100 cm.	- Thông ống xả. - Vệ sinh bộ lọc bơm. - Đảm bảo lắp đặt ống xả đúng vị trí.
Kết quả giặt không đạt yêu cầu.	- Mức độ bẩn không phù hợp với chương trình đã chọn - Dùng không đủ lượng chất giặt. - Vượt quá tải giặt cho phép. - Quần áo bị dồn cục trong lồng giặt.	- Chọn chương trình phù hợp hơn. - Chọn loại và lượng chất giặt phù hợp với mức độ bẩn, theo hướng dẫn của nhà sản xuất - Giảm bớt lượng đồ giặt. - Tách rời và phân bố đều quần áo.



Lưu ý: Tạo bọt

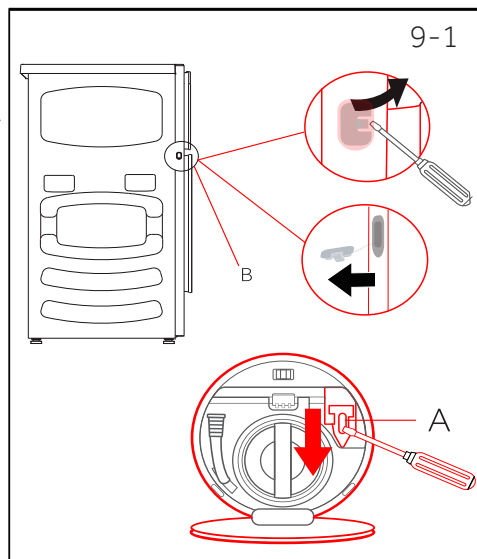
Nếu phát hiện có quá nhiều bọt trong chu trình vắt, động cơ sẽ dừng và bơm xả sẽ hoạt động trong 90 giây để loại bỏ bọt. Nếu quá trình loại bỏ bọt thất bại đến 3 lần, chương trình sẽ kết thúc mà không thực hiện chu trình vắt.

Nếu thông báo lỗi vẫn tiếp tục xuất hiện sau khi đã thực hiện các biện pháp khắc phục, hãy tắt thiết bị, ngắt nguồn điện và liên hệ với bộ phận dịch vụ khách hàng để được hỗ trợ.

9.4 Trường hợp mất điện

Chương trình hiện hành và các cài đặt của nhl sẽ được lưu lại. Khi nguồn điện được khôi phục, quá trình hoạt động của máy sẽ được khôi phục. Khi nguồn điện bị ngắt trong lúc máy đang hoạt động, cửa máy sẽ bị khóa. Để lấy quần áo ra, cần bảo đảm không còn thấy mực nước qua lớp cửa kính.

-NGUY CƠ BỊ BỎNG! Mực nước phải thấp hơn như đã trình bày trong phần “Vệ sinh lọc xả”. Khi đó, hãy kéo cần gạt (A) xuống dưới cho đến khi nghe tiếng “Click” - báo hiệu cửa bên dưới đã mở khóa. Dùng dụng cụ để mở từ bên trái và bên phải nắp đây (B). Kéo sợi dây tương ứng xuống dưới - sẽ nghe âm thanh tách nhẹ. Lúc này cửa trên bên trái hoặc bên phải có thể mở được. (hình 9-1).



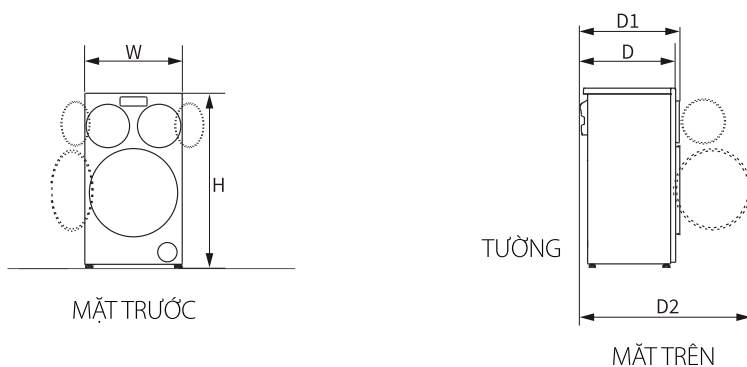
Khi máy giặt ở trạng thái an toàn (mực nước nằm dưới mép dưới của cửa kính một khoảng nhất định, nhiệt độ lồng giặt dưới 55°C, và lồng giặt không quay), người dùng có thể mở cửa máy để tháo tải.

10-Thông số kỹ thuật

10.1 Thông số kỹ thuật bổ sung

	HW140-BD14697WU1
Điện áp V	220 V~/50Hz
Công suất tối đa W	1850
Áp lực nước MPa	$0,03 \leq P < 1$
Trọng lượng tịnh kg	114

10.2 Kích thước sản phẩm



KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM		HW140-BD14697WU1
H	Chiều cao tổng thể của máy mm	1070
W	Chiều rộng tổng thể của máy mm	600
D	Chiều sâu tổng thể của máy (đo tới mặt bảng điều khiển chính) mm	570
D1	Chiều sâu tổng thể của máy mm	595
D2	Chiều sâu của máy khi mở cửa mm	1087



LƯU Ý:

Chiều cao chính xác của máy giặt phụ thuộc vào mức độ điều chỉnh của chân đế so với đáy máy. Không gian lắp đặt máy giặt cần phải rộng hơn ít nhất 40 mm, sâu hơn ít nhất 20 mm so với kích thước máy.

10.3 Tiêu chuẩn và Chỉ thị



Sản phẩm này đáp ứng yêu cầu của tất cả các chỉ thị EC hiện hành cùng với các tiêu chuẩn hài hòa tương ứng được phép gắn dấu CE.

Hướng dẫn sử dụng Ứng dụng

Tải về và cài đặt ứng dụng Haismart

Dùng điện thoại quét mã QR trên trang hướng dẫn để tải về và cài đặt ứng dụng Haismart.

Đăng ký và đăng nhập

Kết nối điện thoại với Wi-Fi gia đình; mở ứng dụng Haismart, đăng ký tài khoản và đăng nhập; nhấn giữ nút nguồn cho đến khi màn hình hiển thị mã C9; nhấn biểu tượng “+” ở góc trên bên phải, chọn mô-đun Wi-Fi tương ứng với máy. Máy sẽ tự động kết nối và ghép đôi với điện thoại rồi kết nối lại điện thoại với Wi-Fi gia đình.

Cuối cùng, chọn chương trình Remote để sử dụng điều khiển từ xa.

i Việc đăng ký chỉ cần thực hiện trong lần đầu tiên bạn sử dụng Ứng dụng. Bạn chỉ cần nhập tên người dùng và mật khẩu để sử dụng Ứng dụng cho những lần tiếp theo, sau khi đã đăng ký thành công

Chức năng của ứng dụng

Điều khiển thiết bị: Chọn chế độ chương trình, cài đặt các thông số chương trình, bắt đầu chương trình, tạm dừng, tắt máy từ xa, v.v.

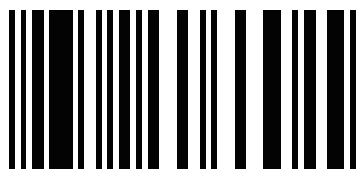
Giao diện trạng thái: Cho phép xem trạng thái hoạt động của thiết bị theo thời gian thực. Nhận thông tin: Nhận nhiều thông báo khác nhau, chẳng hạn như cảnh báo lỗi

i Chức năng của ỨNG DỤNG sẽ được cập nhật liên tục theo việc nâng cấp phiên bản và sẽ tùy thuộc vào chức năng thực tế của phiên bản tương ứng.



Mã QR để cài đặt ứng dụng Wi-Fi

Haier



0000512226

User manual
Washing machine

HW140-BD14697WU1

Haier

EN

Thank You

Thank you for purchasing a Haier Product.

Please read these instructions carefully before using this appliance. The instructions contain important information which will help you get the best out of the appliance and ensure safe and proper installation, use and maintenance.

Keep this manual in a convenient place so you can always refer to it for the safe and proper use of the appliance.

If you sell the appliance, give it away, or leave it behind when you move house, make sure you also pass on this manual so that the new owner can become familiar with the appliance and safety warnings.

Legend



Warning - Important Safety information



General information and tips



Environmental information



NOTE:

On receipt of your appliance please check it carefully for damage. Any damage found must be reported to the delivery driver immediately. Alternatively damage found must be reported to the retailer within 2 days of receipt.



Environmental conditions

WEEE contains both polluting substances (which can cause negative consequences for the environment) and basic components (which can be re-used). It is important to have WEEE subjected to specific treatments, in order to remove and dispose properly all pollutants, and recover and recycle all materials. Individuals can play an important role in ensuring that WEEE does not become an environmental issue; it is essential to follow some basic rules:

- WEEE should not be treated as household waste;
- WEEE should be handed over to the relevant collection points managed by the municipality or by registered companies. In many countries, for large WEEE, home collection could be present.

In many countries, when you buy a new appliance, the old one may be returned to the retailer who has to collect it free of charge on a one-to-one basis, as long as the equipment is of equivalent type and has the same functions as the supplied equipment.



WARNING!

Risk of injury or suffocation!

Disconnect the appliance from the mains supply. Cut off the mains cable and dispose of it. Remove the door catch to prevent children and pets to get closed in the appliance.

1-Safety information	4
2-Installation	7
3-Practical hints	11
4-Product description	13
5-Control panel	14
6-Programmes	17
7-Daily use	19
8-Care and cleaning	24
9 - Troubleshooting	27
10-Technical data.....	30
11-APP Instructions.....	31

1-Safety information

Before switching on the appliance for the first time read the following safety hints!



WARNING!

Daily use

- ▶ This appliance is intended to be used in household and similar applications such as:
 - Staff kitchen areas in shops, offices and other working environments;
 - Farm houses;
 - By clients in hotels, motels and other residential type environments;
 - Bed and breakfast type environments.

A different use of this appliance from household environment or from typical housekeeping functions, as commercial use by expert or trained users, is excluded even in the above applications. If the appliance is used in a manner inconsistent with this it may reduce the life of the appliance and may void the manufacturer's warranty. Any damage to the appliance or other damage or loss arising through use that is not consistent with domestic or household use (even if located in a domestic or household environment) shall not be accepted by the manufacturer to the fullest extent permitted by law.

- ▶ This appliance can be used by children aged from 8 years and above and persons with reduced physical, sensory or mental capabilities or lack of experience and knowledge if they have been given supervision or instruction concerning use of the appliance in a safe way and understand the hazards involved.

Children shall not play with the appliance. Cleaning and user maintenance shall not be made by children without supervision.

- ▶ Children should be supervised to ensure that they do not play with the appliance.
- ▶ Children of less than 3 years should be kept away unless continuously supervised.
- ▶ If the supply cord is damaged, it must be replaced by a special cord or assembly available from the manufacturer or its service agent.

1-Safety information

- ▶ Only use the hose-sets supplied with the appliance for the water supply connection (do not reuse old hose-sets).
- ▶ Water pressure must be between 0.03 MPa and 1 MPa.
- ▶ Make sure carpets or rugs do not obstruct the base or any of the ventilation openings.
- ▶ After installation, the appliance must be positioned so that the plug is accessible.
- ▶ The maximum load capacity of dry clothes depends on the model used (see control panel).
- ▶ To consult the product technical specification please refer to the manufacturer website.

Electrical connections and safety instructions

- ▶ The technical details (supply voltage and power input) are indicated on the product rating plate.
- ▶ Make sure that the electrical system is earthed, complies with all applicable law and that the (electricity) socket is compatible with the plug of the appliance. Otherwise, seek qualified professional assistance.
- ▶ The use of converters, multiple sockets or extension cords is strongly advised against.
- ▶ Before cleaning or maintaining the washing machine, unplug the appliance and turn off the water tap.
- ▶ Do not pull on the power cord or appliance to unplug the machine.
- ▶ Make sure there is no water in the drum before opening the door.



WARNING!

Water may reach very high temperatures during the wash cycle.

- ▶ Do not expose the washing machine to rain, direct sunlight or other weather elements. Protect from possible freezing.
- ▶ When moving, do not lift the washing machine by the knobs or detergent drawer; during transport, never rest the door on the trolley. We recommend two people lift the washing machine.
- ▶ In the event of fault and/or malfunction, turn off the washing machine, close the water tap and do not tamper with the appliance. Immediately contact the customer service centre and only use original spare parts. Failure to observe these instructions may jeopardise appliance safety.

1-Safety information

Intended use

This appliance is intended for washing machine-washable laundry only. Anytime follow the instructions given on the label of each garment label. It is designed exclusively for domestic use inside the house. It is not intended for commercial or industrial use.

Changes or modifications to the device are not allowed. Unintended use may cause hazards and loss of all warranty and liability claims.

2.1 Preparation

- ▶ Make sure there is no transport damage.
- ▶ Make sure all transport bolts are removed.
- ▶ Handle the appliance always with at least two persons because it is heavy.
- ▶ Take the appliance out of the packaging.
- ▶ Remove all packaging material including protecting film on cabinet, polystyrene base, keep them out of children reach. While opening the package, water drops may be seen on plastic bag and porthole. This normal phenomenon results from water tests in the factory.

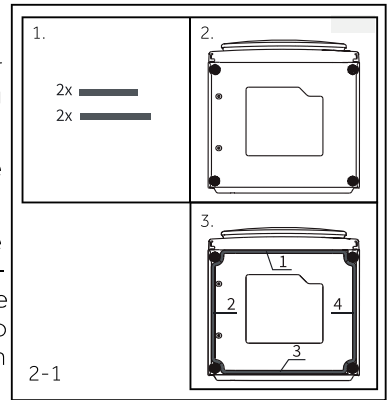


Note: Packaging disposal

Keep all packaging materials out of children's reach and dispose them in an environmentally friendly manner.

2.2 OPTIONAL: Install noise reduction pads

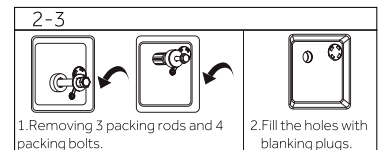
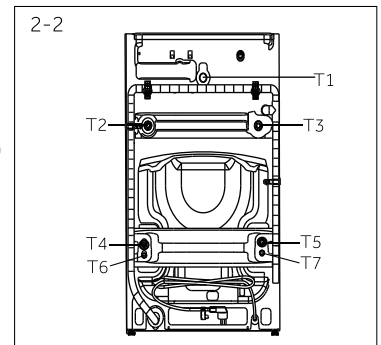
1. When opening the shrink package, you will find four noise reduction pads. These are used for reducing noise (Fig. 2-1).
2. Lay the washing machine down to its side, porthole pointing upwards, bottom side towards operator.
3. Take out the noise reduction pads and remove the double-sided adhesive protective film; paste around the bottom; the noise reduction pads under the washing machine cabinet as shown in Figure 3 (two longer pads in position 1 and 3, two shorter pads in position 2 and 4). Finally set the machine upright again.



2.3 Dismantle the transportation bolts

The transport protection on the rear side is designed for clamping anti-vibration components inside the appliance during transportation to prevent inner damage. All elements (T1,T2,T3,T4,T5,T6 and T7, Fig 2-2) must be removed before use.

1. Remove all 3 packing rods(T1,T6,T7) and 4 packing bolts (T2-T5) (Fig.2-3).
2. Fill the holes with blanking plugs.



2-Installation

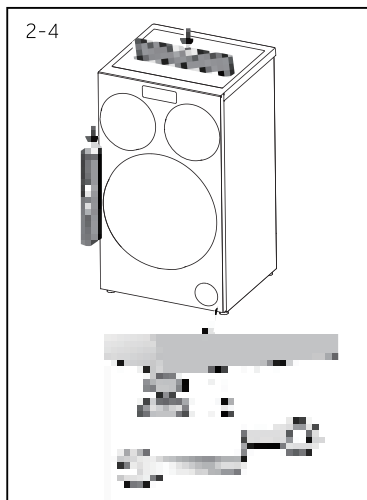


Note: Keep in safe place

Keep all parts of the transport protection in a safe place for later use. Whenever the appliance is to be moved at first reinstall the protection parts.

2.4 Moving the appliance

If the machine is to be moved to a distant location, replace the transportation bolts removed before installation to prevent damage: The assembly takes place in reverse order.



2.5 Aligning the appliance

Adjust all feet (Fig.2-4) to achieve a complete level position. This will minimize vibrations and thus noise during use. It will also reduce wear and tear. We recommend to use a spirit level for adjustment. Floor should be as stable and flat as possible.

1. Loose the locknut (1) by using a wrench.
2. Adjust the height by turning the feet.(2).
3. Tighten locknut (1) against the housing.

2.6 Drain Water Connection

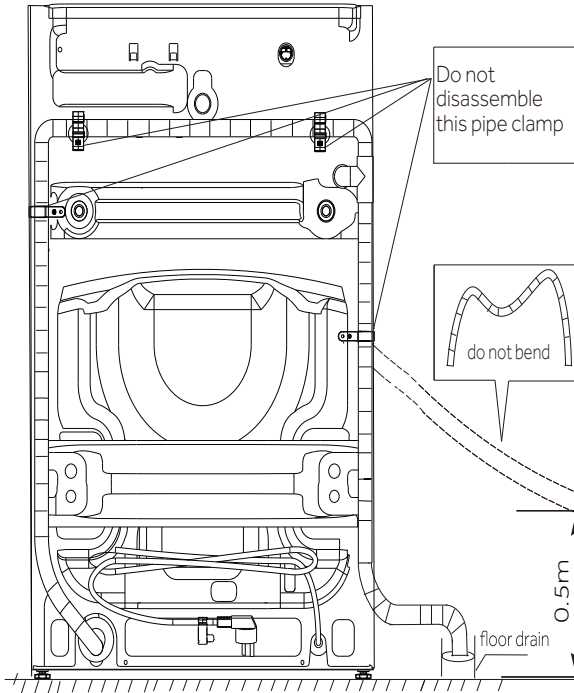
Fix the water drain hose properly to the piping. The height of the outlet of the drainage pipe shall not exceed 0.5 meters. Do not bend the drain pipe excessively.



WARNING!

- ▶ Use only the supplied hose set for the connection.
- ▶ Never reuse old hose sets!
- ▶ Only connect to cold water supply.
- ▶ Before connection, check whether the water is clean and clear.

2-Installation



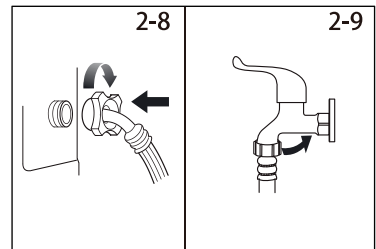
CAUTION!

- ▶ The height of the outlet of the drainage pipe shall not exceed 0.5 meters.
- ▶ Do not bend the drain pipe excessively.

2.7 Fresh Water Connection

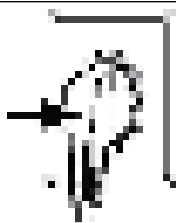
Make sure that the gaskets are inserted.

1. Connect the water inlet hose with the angled end to the appliance (Fig.2-8). Tighten the screw Joint by hand.
2. The other end connects to a water tap with a 3/4 thread (Fig.2-9).



2-Installation

2-10



2.8 Electrical Connection

Before each connection check if:

- ▶ power supply, socket and fusing are appropriate to the rating plate.
- ▶ the power socket is earthed and no multi-plug or extension are used.
- ▶ the power plug and socket are strictly according.



WARNING!

- ▶ Ensure always that all connections (power supply, drain and fresh water hose) are firm, dry and leak free!
- ▶ Take care these parts are never to be crushed, kinked, or twisted.
- ▶ If the supply cord is damaged, it must be replaced by the service agent (see warranty card) in order to avoid a hazard.

3.1 Load tips

When sorting laundry, make sure:

- have eliminated metallic objects such as hair clips, pins, coins, from laundry;
 - to have buttoned pillow cases, closed zips, tied loose belts and long robe ribbons;
 - to have removed rollers, hooks or clips from curtains;
 - to have carefully read clothing washing labels;
 - to have removed any persistent stains using specific detergents.
- When washing rugs, bedcovers or other heavy clothing, we recommend you avoid the spinning cycle.
- To wash wool, make sure the item can be machine washed. Check the fabric label.
- Leave the appliance's door slightly open between washes, to prevent possible bad smells developing inside the machine.

3.2 Useful advice for saving

Tips on how to save money and not damage the environment when using your appliance.

- Load the machine with suggested capacity shown in the programme table for each programme - this will allow you to save energy and water.
- Noise and residual laundry moisture are affected by spin speed: a faster spin is associated with greater noise and lower residual moisture in the laundry.
- The most efficient programmes in terms of combined use of water and energy are usually the longer-lasting ones with lower temperature.
- Scan QR code on energy label for energy consumption information. The actual energy consumption may differ from the declared one according to local conditions.

Maximise the load size

- Achieve the best use of energy, water, detergent and time by using the recommended maximum load size.
- Save up to 50% energy by washing a full load instead of 2 half loads.

Do you need to pre-wash?

- For heavily soiled laundry only!
- Save detergent, time, water and energy consumption by not selecting prewash for slight to normally soiled laundry.

Is a hot wash required?

- Pretreat stains with stain remover or soak dried in stains in water before washing to reduce the necessity of a hot wash programme. Save energy by using a low temperature wash programme.

3.3 Dosing the detergent

Below is a short guide with tips and advice on the use of detergent

- Only use detergents suitable for washing machine.
- Select your detergent according to the type of fabric (cotton, delicates, synthetics, wool, silk, etc.), the colour, the type and level of soiling and the programmed washing temperature.
- To use the right amount of detergent, softener or any other additives, carefully follow

3-Practical hints

the manufacturer's instructions every time: correctly using the appliance with the right dose allow you to avoid waste and to reduce the environmental impact.



When washing heavily soiled whites, we recommend using cotton programs of 60°C or above and a normal washing powder (heavy duty) that contains bleaching agents that at medium/high temperatures provide excellent results. For washes between 40°C and 60°C the type of detergent used needs to be appropriate for the type of fabric and level of soiling. Normal powders are suitable for "white" or colour fast fabrics with high soiling, while liquid detergents or "colour protecting" powders are suitable for coloured fabrics with light levels of soiling.

For washing at temperatures below 40°C, we recommend the use of liquid detergents or detergents specifically labeled as suitable for low temperature washing.

For washing wool or silk, only use detergents specifically formulated for these fabrics.

- ▶ Too much detergent leads to excessive foam, which prevents the cycle being carried out correctly. It could also affect the quality of the washing and rinsing.

The use of ecological detergents without phosphates may cause the following effects:

- **cloudier rinse drain water:** This effect is tied to the suspended zeolites which do not have negative effects on rinse efficiency.
- **white powder (zeolites) on laundry at the end of the wash:** this is normal, the powder is not absorbed by fabric and does not change its colour.
To remove the zeolites, select a rinse programme. In the future consider using slightly less detergent.
- **foam in the water at last rinse:** this does not necessarily indicate poor rinsing. Consider using less detergent in future washes.
- **abundant foam:** This is often due to the anionic surfactants found in the detergents which are hard to eliminate from laundry.

In this case, do not re-rinse to eliminate these effects. It is invalid.

We suggest conducting a maintenance wash using a proprietary cleaner.

If the problem persists or if you suspect a malfunction, immediately contact an Authorised Customer Service Centre.

4-Product description



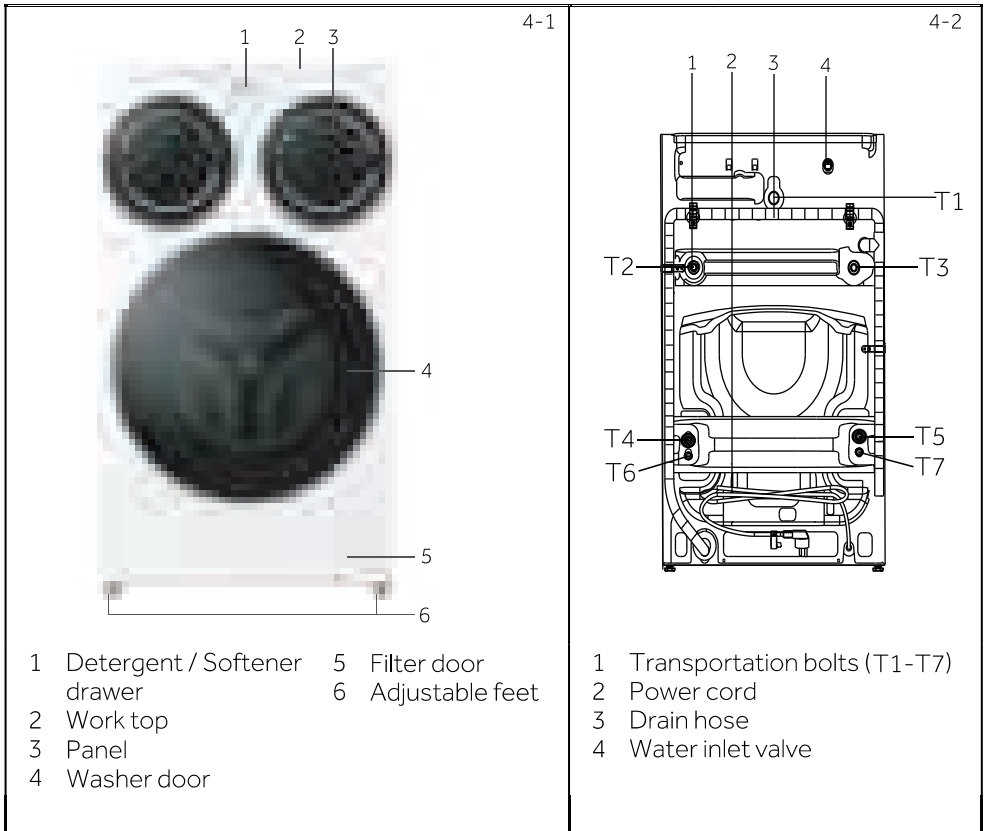
Note:

Due to technical changes and different models, the illustrations in the following chapters may differ from your model.

4.1 Picture of appliance

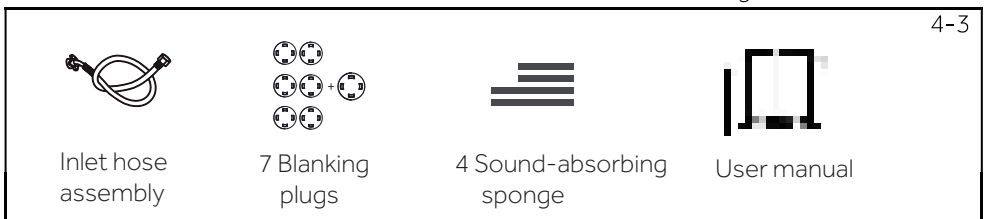
Front (Fig. 4-1):

Rear side (Fig. 4-2):



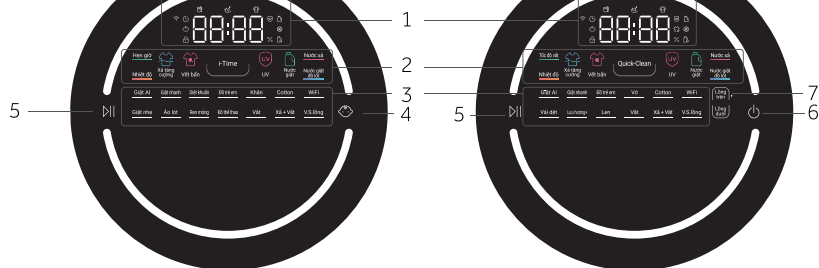
4.2 Accessories

Check the accessories and literature in accordance with this list (Fig. 4-3):



5-Control panel

5-1



- 1 Display 3 Programme buttons 5 "Start/Pause" button 7 "Upper and Lower Drum " button
2 Function buttons 4 Child lock button 6 "Power" button



Note: Acoustic signal

The acoustic signal can be selected or canceled if necessary; see DAILY USE.
(see P23 7.12)

5-2



5.1 Power button

Turn on/ off the machine through this power button (Fig.5-2).

5-3



5.2 Programme

Select programme by pressing . its default settings will be displayed (Fig.5-3).

5-4



5.3 Display

The display (Fig.5-4) shows following information:

- Washing time
- Error codes and service information
- Door's opening warning
- End time delay
- Child lock
- Locking the door

英文字母: roboto regular
字号: 一行12px, 两行
泰文字体: Konthak N
字号: 一行12px, 两行

英文字母: roboto regular
字号: 一行12px, 两行12px
泰文字体: Konthak N
字号: 一行12px, 两行12px

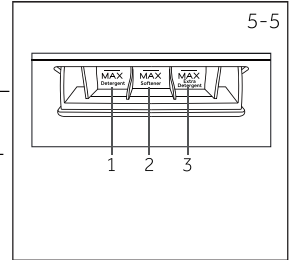
5-Control panel

5.4 Detergent/Softener drawer

Open dispenser drawer, the following components can be seen (Fig. 5-5):

- 1: Compartment for liquid detergent. Maximum capacity: 1.5L
- 2: Compartment for softener. Maximum capacity: 1L
- 3: Compartment for extra detergent. Maximum capacity: 0.5L

The recommendation on the type of detergents is suitable for the various washing temperatures, please refer to the manual of detergent (see P17).



5.5 Function buttons

The function buttons (Fig. 5-6) enable additional options in the selected programme before programme starts. The related indicators are displayed.

By switching off the appliance or setting a new programme, all options are displayed.

If a button has multiple options, the desired option can be selected by pressing the button sequentially.

By touching the buttons, when it is in dull light, the function is unselected; when it is in bright light, the function is selected.



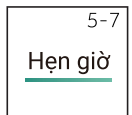
Note: Factory settings

英文字符: roboto regular
 字符: 一行12px, 两行11px
 象图字符: Kinsthala Roman 55
 字符: 一行12px, 两行14px

To get best results in each programme, Haier has defined specific default settings. If there is no special requirement, default setting are recommended.

5.5.1 Function button "Hẹn giờ"

- Touch this button (Fig.5-7) to start the programme with a delay. End time delay could be increased in steps of 30 minutes from 0-24h (End time will be longer than original programme time). For example, display off 6:30 means end of programme cycle will be in 6 hours and 30 minutes. Press "Start/Pause" button to activate the time delay. This function is unavailable in some programmes.



英文字符: roboto regular
 字符: 一行12px, 两行11px
 象图字符: Kinsthala Roman 55
 字符: 一行12px, 两行14px

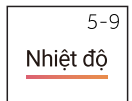
5.5.2 Function button "Xả tăng cường"

- Touch this button (Fig.5-8) to rise the laundry more intense with fresh water. This is recommended for people with sensitive skin. By touching the button several times zero to three additional cycles can be selected. They appear in the display with P--0/P--1/P--2/P--3. The number of selectable rinses varies for each programme and this function is unavailable in some programmes.

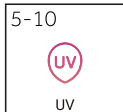


5.5.3 Function button "Nhiệt độ"

- Touch this temperature button (Fig.5-9) to display the corresponding temperature. If "-- C" is selected, the water will not be heated.

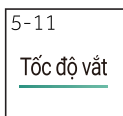


5-Control panel



5.5.4 Function button " UV "

- Touch this hygiene button(Fig.5-10) to disinfect clothes during the washing process for the left drum.



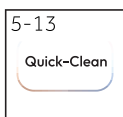
5.5.5 Function button " Tốc độ vắt "

- Touch this speed button(Fig.5-11) to change or deselect the spin speed of the programme the lower drum.If no light is illuminated and display "  ",the appliance will not spin.The maximum selectable rotational speed varies for each program and this function is unavailable in some programmes.



5.5.6 Function button " I-Time "

- Touch this I-Time button(Fig.5-12) to adjust the washing duration of the current programme for the left drum.This function is unavailable in some programmes.



5.5.7 Function button " Quick-Clean "

- Touch this Quick Clean button(Fig.5-13) to shorten the laundry time, and then press it again can cancel this function. This function is unavailable in some programmes.



5.5.8 Function button " Vết bẩn "

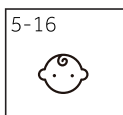
- Touch this Stain button(Fig.5-14) to select different stain removal programmes based on the type of stain on the clothing. This function is unavailable in some programmes.



5.5.9 Function button " Nước giặt / Nước xả "

- Continuous touch "Detergent", "Softener", and "Extra Detergent"(Fig.5-15), the dosing ratio will be displayed in the screen. The larger the dosing ratio, the greater the dosing amount. By default, the dosing ratio is 100%. When the detergent is concentrated or high foam, a lower ratio should be chosen. The types of detergents available for different programmes are different. The auto dose function for detergent and extra detergent cannot be selected simultaneously.

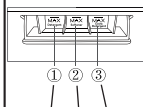
Each time you use the auto dose function, ensure the required detergent type has been selected. The corresponding display icon lights up to indicate selection. When it shows "OFF" and the icon disappears, it means it is not selected; when the icon is blinking, it means the remaining amount is insufficient.



5.5.10 Function button " Child Lock "

- Long-touching the Child Lock button(Fig.5-16) to active the child lock mode after the programme starts, the function or programmes is ineffective except for the power.Long-touching the child lock button again can cancel the function.

6-Programmes

Programme		Max. load (kg)	MAX TEMP.(°C)	PRESET SPIN	MAX SPIN				① Detergent ② Softener ③ Extra Detergent							
						1	2	3	Delay	Rinse	Temp.	Hygiene	I-time	Stain	Speed	Quick Clean
Left Drum	Smart wash	0.16	60	/	/	○	○	○	○	○	○	/	○	○	/	/
	Quick	0.1	40	/	/	○	○	○	○	○	○	/	○	/	/	/
	Towel	0.09	60	/	/	○	○	○	○	○	○	/	○	/	/	/
	Hygiene	0.16	/	/	/	○	○	○	○	○	/	/	/	/	/	/
	Baby Care	0.1	90	/	/	○	○	○	○	○	/	○	○	/	/	/
	Cotten	0.05	90	/	/	○	○	○	○	○	/	○	○	/	/	/
	WiFi	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/
	Hijab	0.05	30	/	/	○	○	○	○	○	/	○	/	/	/	/
	Unlined Underwear	0.05	30	/	/	○	○	○	○	○	/	/	/	/	/	/
	Lace Underwear	0.08	30	/	/	○	○	○	○	○	/	/	/	/	/	/
	Sports Underwear	0.15	30	/	/	○	○	○	○	○	/	/	/	/	/	/
	Spin	1	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/
	Rinse&Spin	1	/	/	/	/	○	/	/	○	/	/	/	/	/	/
Drum clean	/	90	/	/	/	/	/	/	/	○	/	/	/	/	/	
Right Drum	Smart wash	0.16	60	/	/	○	○	○	/	○	○	/	/	○	/	○
	Quick	0.1	40	/	/	○	○	○	/	○	○	/	/	/	/	/
	Baby Care	0.1	90	/	/	○	○	○	/	○	○	/	/	○	/	○
	Socks	0.1	60	/	/	○	○	○	/	○	○	/	/	○	/	○
	Cotten	0.05	90	/	/	○	○	○	/	○	○	/	/	○	/	○
	WiFi	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/
	Spin	1	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/
	Drain&Spin	1	/	/	/	/	○	/	/	○	/	/	/	/	/	/
	Drum clean	/	90	/	/	/	/	/	/	/	○	/	/	/	/	/
Lower Drum	Smart wash	2.5	60	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	○	○	○
	Quick	1	40	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	/	○	/
	Baby Care	2.5	90	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	○	○	○
	Wool	0.6	40	800		○	○	○	/	○	○	/	/	/	○	/
	Scent+	0.5	60	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	○	○	/
	Textile	2	60	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	/	○	○
	Socks	1	60	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	○	○	○
	Cotton	0.5	90	1000		○	○	○	/	○	○	/	/	○	○	○
	WiFi	/	/	/		/	/	/	/	/	○	/	/	/	/	/
	Spin	12	/	1000		/	/	/	/	/	/	/	/	/	○	/
	Drain&Spin	12	/	1000		/	○	/	/	○	○	/	/	/	○	/
	Drum clean	/	90	/		/	/	/	/	/	/	/	/	/	/	/

6-Programmes

1)*: Water is not heated up.

Choose 90°C wash temperature only for special hygienic requirements.

2) Reduce detergent amount because program duration is short.

3) Do not use detergent instead of use a special machine cleaner.

4) Under the "stain" program, "i-time" and "temp." cannot be selected.

5) Suitable for cotton, linen and synthetic fabric clothes. According to the weight of the clothes, the washing machine automatically sets the water volume, washing time, etc. To achieve the best washing results

6) Energy Consumption Testing Program:

Cotton + temperature selection "--"

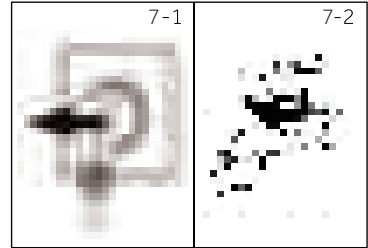
Duration:

Left drum and right drum: One hour and twenty-four minutes

Lower drum: One hour and forty-six minutes

7.1 Power supply

Connect the washing machine to a power supply (220V~/50Hz; Fig. 7-1). Please also refer to section INSTALLATION



7.2 Water connection

- ▶ Before connecting check the cleanliness and clarity of the water inlet.
- ▶ Turn on the tap (Fig. 7-2).



Note: Tightness

Before using, check for leakage in the joints between the tap and the inlet hose by turning on the tap.

7.3 Preparing laundry

- ▶ Sort out clothes according to fabric (cotton, synthetics, wool or silk etc.) and how dirty they are (Fig. 7-3). Pay attention to the care labelling of washing labels.
- ▶ Separate white clothes from coloured ones. Wash coloured textiles first by hand to check if they fade or run.
- ▶ Empty pockets (keys, coins, etc.) and remove harder decorative objects (e.g. brooches).
- ▶ Garments without hems, delicates and finely woven textile such as fine curtains are to be put into a wash bag to care for this delicate laundry (hand or dry cleaning would be better).
- ▶ Close zippers, velco fastener and hooks, make sure the buttons are sewn on tightly.
- ▶ Place sensitive items like laundry without firm hem, delicate underwear (Dessous) and small items such as socks, belts, bras, etc. in a wash bag.
- ▶ Unfold large pieces of fabric such as bed sheets, bedspreads etc.
- ▶ Turn jeans and printed, decorated or color intensive textiles inside out; wash separately as much as possible.



CAUTION!

Non-textile, as well as small, loose or sharp-edged items may cause malfunctions and damage of clothes and appliance.

7-Daily use

Care chart

Washing					
	Washable up to 95°C normal process		Washable up to 60°C normal process		Washable up to 60°C mild process
	Washable up to 40°C normal process		Washable up to 40°C mild process		Washable up to 40°C very mild process
	Washable up to 30°C normal process		Washable up to 30°C mild process		Washable up to 30°C very mild process
	Wash by hand max. 40°C		Do not wash		
Bleaching					
	Any bleaching allowed		Only oxygen/ non-chlorine		Do not bleach
Drying					
	Tumble drying possible normal temperature		Tumble drying possible lower temperature		Do not tumble dry
	Line drying		Flat drying		
Ironing					
	Iron at a maximum temperature up to 200 °C		Iron at a medial temperature up to 150°C		Iron at a low temperature up to 110 °C; without steam (steam ironing may cause irreversible damage)
	Do not iron				
Professional Textile Care					
	Dry cleaning in tetra-chloroethene		Dry cleaning in hydrocarbons		Do not dry clean
	Professional wet clean		Do not professional wet clean		

7.4 Loading the appliance

- Put in the laundry piece by piece.
- Don't overload. Note the different maximum load according to programmes! Rule of thumb for maximum load: Keep six inches between load and drum top.
- Close the door carefully. Make sure that no pieces of laundry are pinched.

7.5 Selecting detergent

- ▶ Washing efficiency and performance is determined by used detergent quality.
- ▶ Use only machine wash approved detergent.
- ▶ If needed use specific detergents, e.g for synthetic and woolen fabric.
- ▶ Do not use dry cleaning agents such as trichloroethylene and similar products.

Choose the best detergent

Programme	Kind of detergent				
	Universal	Colour	Delicate	Special	Softener
Scent+	√	√	—	—	√
Spin	—	—	—	—	—
Quick	— L	√ L	—	—	√
Hygiene	√	√	—	—	√
Hijab	—	—	√	√	√
Smart Wash	√ L	√	—	—	√
Towel	—	√ L	—	—	√
Rinse+Spin	—	—	—	—	√
Cotton	√	√	—	—	√
Lacd Underwear	—	—	√	√	√
Baby Care	—	—	√	√	√
Unlined Underwear	—	—	√	√	√
Sports Underwear	—	—	√	√	√
Textile	√	√	—	—	√
Socks	√	√	—	—	√
Wool	—	—	√	√	√
Drum Clean	—	—	—	√	—

L = gel-/liquid detergent P = powder detergent O = Unavailable — = Not recommended
√ = Recommended

If using liquid detergent, it is not recommended to activate the time delay.

We recommend by using:

- ▶ Laundry powder: 20°C to 90°C* (best use: 40-60°C)
- ▶ Color detergent: 20°C to 60°C (best use: 30-60°C)
- ▶ Wool/delicate detergent: 20°C to 30°C (best use: 20-30°C)

* Choose 90 °C wash temperature only for special hygienic requirements.

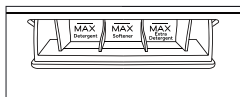
* If you choose the water temperature 60°C or above, we would like to advise you to use less detergent.

* It is better to use less or free detergent powder.

* Suggested detergent type on remote control depends on the program choosen on APP.

7-Daily use

7-4



7.6 Adding detergent

1. Slide out the detergent drawer.
2. Put the required chemicals into corresponding compartments (Fig. 7-4).
3. Push back the drawer gently.
4. The addition of detergent should not exceed the "MAX" line.

Note:

- If you use laundry detergent, laundry pods or laundry sheets, please put them in the washing drum first or dissolve and dilute them and then pour them into the washing drum before adding the clothes to avoid damaging the clothes.
- It is strictly prohibited to put laundry powder, laundry pods or laundry sheets into the laundry liquid inlet to avoid damaging the washing machine.
- It is not recommended to use laundry sheets with base fabric to avoid clogging the drainage device.

英文字体: softem regular

字号: 一行16pt, 两行12pt

简体字体: KaitiGB2312 Roman 10

字号: 一行16pt, 两行12pt

7-5



7.7 Select a programme

To get the best washing results, select a programme which fits the degree of soiling and sort of laundry type. Touch the buttons of programme to select the right programme (Fig. 7-5). The default settings are displayed.

Note: Odour removal

Before first use we recommend to run the programme "Drum Clean" to remove possible corruptive residues. Please don't put any detergent or special machine cleaner in washing detergent compartment.

7-6



7.8 Add individual selections

Select required options and settings (Fig. 7-6); refer to control panel.

英文字体:

字号: 一

行16pt,

两行12pt

简体字体:

字号: 一

行16pt,

两行12pt

7.9 Start wash programme

Touch "Start/Pause" button (Fig.7-7) to start.
Appliance operates according to present settings.
Changes are only possible by cancelling the programme.



7.10 Interrupt / cancel wash programme

To interrupt a running programme, touch "Start/Pause", the LED above the button is flashing. Press it again to resume operation.

To cancel a running programme and all its individual settings:

1. Touch "Start/Pause" button to interrupt the running programme.
2. Select the programme "Drain&Spin" and select "Start/Pause" to drain the water.
3. After closing the programme to restart the appliance, select a new programme and start it.

英文字体: roboto regular
字号: 一行12pt, 两行11pt

泰语字体: Kanthade Roman SS
字号: 一行14pt, 两行14pt

7.11 After washing



Note: Door lock

- For safety reasons the door is locked partially during the washing cycle. It is only possible to open the door at the end of the programme or after the programme was cancelled correctly (see description above).
- In case of high water level, high water temperature and during spinning, it is not possible to open the door; Lock is displayed.

Quick-Cl

1. At programme cycle "End" is displayed.
2. The appliance switches off automatically.
3. Take it out carefully to prevent more wrinkling.
4. Turn off the water supply.
5. Unplug the power cord.
6. Open the door to prevent formation of moisture and odours. Let it open while not used.
7. Small clothes are easy to stick to the wall after high-speed drying, please do not omit when opening the door to pick up clothes.

R-1023



Note: Standby-mode / energy-saving mode

The switches on appliance will go into standby-mode if it will not be activated within 2 minutes before starting the programme or at the end of programme. The display switches off. This save energy.

7.12 Activate or deactivate the buzzer

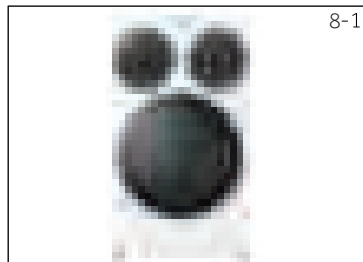
The acoustic signal can be deselected if necessary:

1. In standby-mode, under any program, press and hold "Reservation" + "Fabric Softener" for 3 seconds on the left drum or "Speed" + "Fabric Softener" for 3 seconds on the right drum. The buzzer will turn off. the screen shows "OFF". Repeat the above operation again and the buzzer will turn on. the screen shows "on".

8-Care and cleaning

8.1 Cleaning the machine

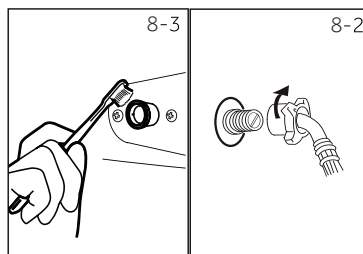
- ▶ Unplug the machine during cleaning and maintenance.
- ▶ Use a soft cloth with soap liquid to clean the machine case (Fig.8-1) and rubber components.
- ▶ Do not use organic chemicals or corrosive solvents.



8.2 Water inlet valve and inlet valve filter

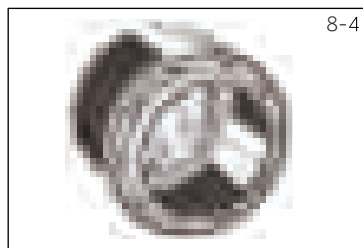
To prevent blockage of water supply by solid substances like lime clean regularly the inlet valve filter.

- ▶ Unplug the power cord and turn off the water supply.
- ▶ Unscrew the water inlet hose at the back (Fig.8-2) of the appliance as well as on the tap.
- ▶ Flush the filters with water and a brush (Fig.8-3).
- ▶ Insert the filter and install the inlet hose.
- ▶ Turn on the tap to see if it leaks.

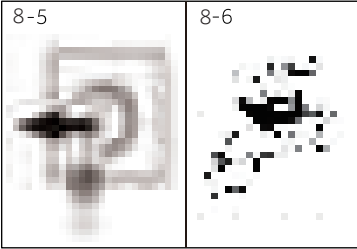


8.3 Cleaning the drum

- ▶ Remove accidental washed items, especially metal parts such as pins, coins, etc. from the drum (Fig.8-4) because they cause rust stains and damage.
- ▶ Use a non-chloride cleaner for removing rust stains. Observe the warnings on the cleaning agent manufacturer.
- ▶ Do not use any hard objects or steel wool for cleaning.



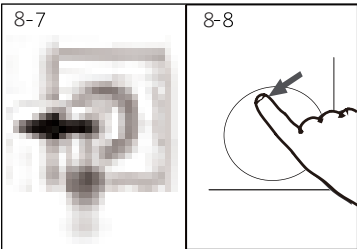
8-Care and cleaning



8.4 Long periods of disuse

If the appliance is left idle for a longer period:

1. Pull out the electrical plug (Fig. 8-5).
 2. Turn off water supply (Fig. 8-6).
 3. Open the door to prevent formation of moisture and odours. Leave the door open when not in use.
- Before the next usage, carefully check the power cord, water inlet and drain hose carefully. Make sure that everything is properly installed and without leakage.



8.5 Pump filter

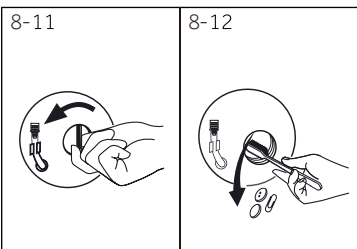
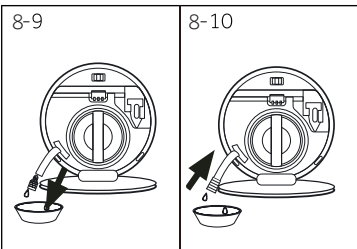
Clean the filter once a month and check the pump filter for instance if the appliance:

- ▶ Doesn't drain water.
- ▶ Doesn't spin.
- ▶ Creates unusual noise while running.



WARNING!

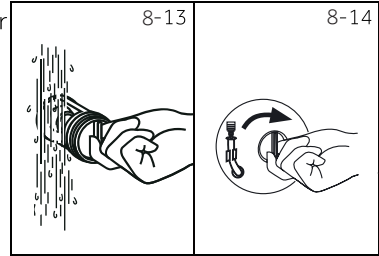
Scalding Risk! Water in the pump filter can be very hot! Before any action please ensure water has cooled down.



1. Turn off and unplug the machine (Fig. 8-7).
2. Push and open the filter door (Fig. 8-8).
3. Provide a flat container to catch the overflowing water (Fig. 8-9). There could be big amounts.
4. Pull the drain hose out and hold its end above the container (Fig. 8-9).
5. Taking the sealing plug out of the drain hose. (Fig. 8-9).
6. After completing drainage, close the drain hose and push it back to the machine (Fig. 8-10).
7. Unscrew and remove counter clockwise to the pump filter (Fig. 8-11).
8. Remove contaminants and dirt (Fig. 8-12).

8-Care and cleaning

9. Clean carefully pump filter, e.g. using running water (Fig. 8-13).
10. Refix it thoroughly (Fig. 8-14).
11. Close the filter door.



CAUTION!

- ▶ Pump filter sealing has to be clean and undamaged. If the lid is not fully tightened, water can escape.
- ▶ The filter must be in place, or it may lead to leakage.

9-Troubleshooting

Many occurring problems could be solved by yourself without specific expertise. In case of a problem please check all shown possibilities and follow below Instructions before you contact an after sales service.



WARNING!

- ▶ Before maintenance, deactivate the appliance and disconnect the mains plug from the mains socket.
- ▶ Electrical equipment should be serviced only by qualified electrical experts, because improper repairs can cause considerable consequential damages.
- ▶ A damaged power cable should only be replaced by the manufacturer, its service agent or similarly qualified persons in order to avoid a hazard.

9.1 Information codes

Following codes are displayed only for information referring to the washing cycle. No measures must be performed.

Code	Message
1:25	The remaining wash cycle time will be 1 hour and 25 minutes.
6:30	The remaining delay time will be 6 hours and 30 minutes.
cLoT	Function child lock is activated.
End	The washing cycle is finished. The appliance shuts off automatically.
LoCt	Door is closed because of high water level, high water temperature or spinning cycle.

9.2 Troubleshooting with display code

Problem	Cause	Solution
CLr FLt	• Drainage error, water is not fully drained within 6 minutes.	• Clean pump filter • Check drain hose installation.
E2	• Lock error.	• Shut the door properly.
E4	• Water level not reached, drain hose is self-syphoning.	• Make sure that tap is fully opened and water pressure is normal. • Check the inlet hose installation.
E8	• Water protective level error.	• Contact the After sales service.
FC9	• The communication of the acceleration sensor is abnormal	• Restart the machine. If the problem still persists, please contact after-sales service.
FCF	• The communication of the automatic delivery module is abnormal	• Restart the machine. If the problem still persists, please contact after-sales service.
FCU	• UI-WP communication anomaly	• Restart the machine. If the problem still persists, please contact after-sales service.
FPd	• The automatic dispensing switcher (distributor) has an abnormal location	• Restart the machine. If the problem still persists, please contact after-sales service.

9 - Troubleshooting

Problem	Cause	Solution
F3	• Temperature sensor error.	• Contact the After sales service.
F4	• Heating error.	• Contact the After sales service.
F7	• Motor error.	• Contact the After sales service.
FR	• Water level sensor error.	• Contact the After sales service.
FC0 or FC2	• Abnormal communication error.	• Contact the After sales service.
Eb	• Clothes jamming alarm.	• Pause operating, open the door and place garments again before restarting.

9.3 Troubleshooting without display code

Problem	Cause	Solution
Washing machine fails to operate.	• Programme is not yet started. • Door is not properly closed. • Machine has not been switched on. • Power failure. • Child lock is activated.	• Check programme and start it. • Close the door properly. • Switch the machine on. • Check power supply. • Deactivate child lock.
Washing machine will not be filled with water.	• No water. • Inlet hose is kinked. • Inlet hose filter is blocked. • Water pressure is less than 0.03 MPa. • Door is not properly closed. • Water supply failure.	• Check water tap. • Check inlet hose. • Unblock inlet hose filter. • Check water pressure. • Close the door properly. • Ensure the water supply.
Machine is draining while being filled.	• Height of drain hose is below 80 cm. • Drain hose end could reach into water.	• Make sure that drain hose is properly installed. • Make sure the drain hose is not in water.
Drainage failure.	• Drain hose is blocked. • Pump filter is blocked. • Drain hose end is higher than 100 cm above floor level.	• Unblock drain hose. • Clean pump filter. • Make sure that drain hose is properly installed.
Strong vibration while spinning.	• Not all transportation bolts have been removed. • Appliance has no solid position. • Machine load is not correct.	• Remove all transportation bolts. • Ensure solid ground and a levelled position. • Check load weight and balance.
Operation stops before completing wash cycle.	• Water or electric failure.	• Check power and water supply.
Operation stops for a period of time.	• Appliance displays error code. • Problem due to load pattern. • Programme performs soaking cycle.	• Consider display codes. • Reduce or adjust load. • Cancel programme and restart.
Laundry has grey patches.	• Caused by fats such as oils, creams or ointments.	• Pretreat the laundry with a special cleaner.
Washing powder residues are on the laundry.	• Insoluble particles of detergent can remain as white spots on the laundry.	• Perform extra rinse. • Try to brush the points from the dry laundry. • Choose an other detergent.

9 - Troubleshooting

Problem	Cause	Solution
Excessive foam floats drum and/or detergent drawer.	• Detergent is not appropriate. • Excessive use of detergent.	• Check detergent recommendations. • Reduce amount of detergent.
Automatic adjustment of washing time.	• Washing programme duration will be adjusted.	• This is normal and doesn't affect functionality.
Spinning fails.	• Unbalance of laundry.	• Check machine load and laundry and run a spinning programme again.
Unsatisfactory washing result.	• Degree of pollution does not agree with selected programme • Detergent quantity was not sufficient. • Maximum load has been exceeded. • Laundry was unevenly distributed in the drum.	• Select an other programme. • Choose the detergent acc. to the degree of pollution and according to manufacture • Reduce loading. • Loose the laundry.



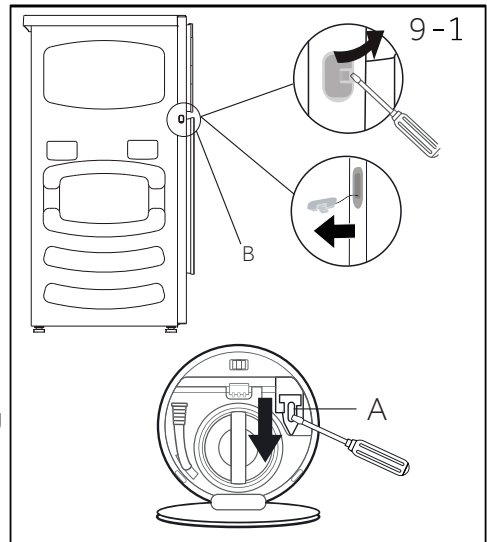
Note: Foam formation

If too much foam is inspected during spin cycle, motor stops and drain pump will be activated for 90 seconds. If that elimination of foam fails up to 3 times, programme ends without spinning.

Should the error messages reappear even after the taken measures, switch off the appliance, disconnect the power supply and contact the customer service.

9.4 In case of power failure

The current programme and its setting will be saved. When power supply is restored, operation will be resumed. If a power failure cuts an operating wash programme, door opening is mechanically blocked. To get out any laundry water level should not be seen in the glassy porthole of the door. - Danger of burns! Water level has to be lowered as described in "Pump filter". Not till then pull lever (A) beneath service flap until lower door is unlocked by a gentle click. Use a tool to open the left and right side hole covers (B) of the machine body. Pull the corresponding drawstring of the machine door down until a slight sound is heard. Then, the door of the left upper drum or the right upper drum can be opened. (Fig. 9 - 1)



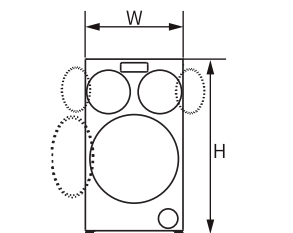
When the washing machine in a safe state (under the water level below the window along a certain distance, barrel temperature below 55°C, the inner barrel did not turn), may unlock the doors of the machine operation.

10-Technical data

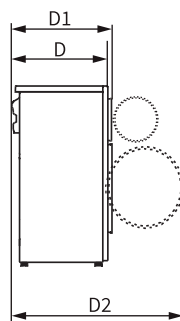
10.1 Additional technical data

	HW140-BD14697WU1
Voltage in V	220 V~/50Hz
Max power in W	1850
Water pressure in MPa	$0.03 \leq P < 1$
Net weight in kg	114

10.2 Product dimensions



FRONT VIEW



WALL

TOP VIEW

PRODUCT DIMENSIONS	HW140-BD14697WU1
H Overall height of product mm	1070
W Overall width of product mm	600
D overall depth of product (To main control board size) mm	570
D1 Overall depth of product mm	595
D2 Depth of door open mm	1087



Note:

The exact height of your washer is dependent on how far the feet are extended from the base of the machine. The space where you install your washer needs to be at least 40mm wider and 20mm deeper than its dimensions.

10.3 Standards and Directives

This product meets the requirements of applicable EC directives with the corresponding harmonised standards, which provide for CE marking.

11-APP Instructions

App Instructions

Download and Install Haismart APP

Scan the instruction page QR code with your mobile phone to download and install Haismart APP client.

Registration and Login

Connect to the home Wi-Fi, open the Haismart APP, register an account and login. Press and hold the power button until C9 appears on the washing machine interface. Click the "+" symbol in the upper right corner, select the WiFi module corresponding to the washing machine, the washing machine automatically associates with the mobile phone to complete the binding, then reconnect the phone to your home Wi-Fi. Finally select the WiFi program to operate remotely.

i Registration is required only the first time you use the APP, for further use, you only have to enter the user name and password to use the APP when successfully registered.

Function of APP

Equipment control: Select programme mode, set programme parameters, start programme mode, pause, shutdown, etc.

Status View: View the running status of the device in real time.

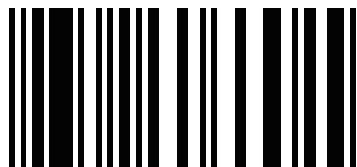
Information reception: Receiving various prompts such as fault alarm etc.

i The APP function will be updated continuously with the upgrade of the version which is subject to the actual function of the corresponding version.



QR Code for Wi-Fi application installation

Haier



0000512226